

VỤ ÁN ĐỒNG TÂM

BÁO CÁO

PHÂN TÍCH DƯỚI GÓC ĐỘ
QUYỀN CON NGƯỜI VÀ CÁC
CÔNG ƯỚC QUỐC TẾ

Mục lục

LỜI NÓI ĐẦU	3
I. BỐI CẢNH VỤ VIỆC	5
1. Nguyên nhân xảy ra vụ việc	5
2. Sự kiện ngày 09/01/2020	13
3. Hậu quả và nạn nhân.....	15
4. Diễn tiến vụ việc sau sự kiện 09/01/2020	18
II - PHÂN TÍCH VỤ VIỆC DƯỚI GÓC ĐỘ PHÁP LUẬT TRONG NƯỚC VÀ LUẬT NHÂN QUYỀN QUỐC TẾ	21
1. Những vấn đề pháp lý có liên quan	21
1.1. Các quy định pháp luật trong nước	21
1.2. Các quy định nhân quyền quốc tế.....	22
2. Các vấn đề cụ thể.....	22
2.1. Các quyền dân sự, chính trị:	22
2.2. Quyền về xét xử công bằng	31
2.3. Quyền được bồi thường	43
KẾT LUẬN	45
Phụ lục tra cứu thông tin	47

LỜI NÓI ĐẦU

Đất đai là tài nguyên quý giá đối với mọi quốc gia. Hơn thế, đối với những nước nghèo, như Việt Nam, nó còn là nguồn lực to lớn để phát triển. Tuy nhiên, trong quá trình chuyển đổi sang thị trường, vấn đề đất đai đã dần trở nên ‘mất kiểm soát’ bởi nhà nước do luật lệ, chính sách lạc hậu, mang nặng tính chính trị, và hậu quả là đất đai trở thành ‘lãnh địa’ màu mỡ cho cán bộ, lãnh đạo tha hóa quyền lực, ‘trục lợi’ tràn lan dưới nhiều hình thức, từ trắng trợn đến tinh vi.

Luật Đất đai 1987 có hiệu lực thi hành từ 1988, áp dụng trong thời kỳ đổi mới quy định: “Đất đai là sở hữu toàn dân do Nhà nước thống nhất quản lý”. Đến năm 2003 Quốc hội Việt Nam ra Luật Đất đai mới sửa lại thành: “Đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu.” Quy định này được Quốc hội kéo dài hơn một chút trong Luật Đất đai sửa đổi ban hành vào cuối năm 2013: “Đất đai thuộc sở hữu toàn dân, do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý. Nhà nước trao quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất theo quy định của Luật này.”

“Sở hữu toàn dân” không phải là một khái niệm từ các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác – Lênin, mà nó được du nhập từ mô hình kinh tế tập trung của Liên Xô những năm 1930. Trong Hiến pháp năm 1946 của Việt Nam chưa có khái niệm này. Hiến pháp năm 1959 mới có quy định “các hầm mỏ, sông ngòi, rừng cây và đất hoang là của nhà nước, thuộc sở hữu nhà nước tức là sở hữu toàn dân” với ngụ ý sở hữu toàn dân đồng nghĩa với sở hữu nhà nước. Mãi đến Hiến pháp năm 1980 mới tuyên bố đất đai thuộc sở hữu toàn dân.

Trong quá trình chuyển đổi nền kinh tế sang thị trường những quyền tài sản tư nhân xuất hiện ngày càng nhiều núp bóng dưới khái niệm ngày càng trở nên mờ hồ là ‘sở hữu toàn dân’. Nhà nước trên danh nghĩa là đại diện chủ sở hữu duy nhất, nhưng không thể trực tiếp sử dụng và khai thác hàng trăm triệu ô đất, thửa đất lớn nhỏ trên phạm vi toàn quốc. Bởi vậy, từ năm 1993, Nhà nước Việt Nam buộc phải trao lại các quyền ngày càng rộng rãi hơn cho các cá nhân và tổ chức đang sử dụng những ô thửa đất ‘toàn dân’ này. Các pháp nhân này về danh nghĩa không có quyền

sở hữu tư nhân tuyệt đối, nhưng ngày càng được hưởng nhiều quyền tài sản trên đất/hoặc gắn liền với đất qua các lần sửa đổi Luật đất đai.

Mâu thuẫn này ngày càng trở nên sâu sắc thêm khi nhà nước phân biệt đối xử về các vấn đề quyền sử dụng đất, khi giao đất hoặc cho thuê đất cho các đối tượng khác nhau, về thực thi quyền can thiệp mạnh mẽ vào quá trình sử dụng đất, nhưng lại phân tán thực thi quyền định đoạt của nhà nước với đất đai... Đây là ‘những khuyết tật’ luật pháp chủ yếu tạo ra ‘môi trường’ cho tham nhũng chính sách và chiếm đoạt trong thực tế khiến cho bất ổn thể chế gia tăng như nêu ở trên.

Trong nhiều năm qua, đã xảy ra rất nhiều vụ án tranh chấp đất đai giữa người dân và doanh nghiệp, và nhà nước thì luôn đứng về phía doanh nghiệp, như tranh chấp ở Văn Giang, Dương Nội, Thủ Thiêm, vườn rau Lộc Hưng. Đặc biệt trong năm 2020 này, xảy ra vụ án tranh chấp đất đai tại xã Đông Tâm gây chấn động dư luận, khi có tới 4 người đã chết (một người dân Đông Tâm và ba người thuộc lực lượng công an. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được dư luận trong và ngoài nước theo dõi rất sát sao.

Đông Tâm là vụ án hết sức phức tạp, tuy nhiên trong quá trình xét xử, hội đồng xét xử đã nhiều lần bác bỏ rất nhiều kiến nghị của luật sư bào chữa nhằm làm sáng tỏ bản chất vụ án và giúp cho việc xét xử đúng người đúng tội, tránh gây oan sai. Ngay trong quá trình điều tra cũng đã xuất hiện nhiều dấu hiệu bức cung, nhục hình, vi phạm thủ tục tố tụng và quyền lợi của người bị tạm giam tạm giữ. Vụ án Đông Tâm là một trong những tấn bi kịch về tranh chấp quyền lợi đất đai giữa người nông dân và doanh nghiệp, nó cũng là điển hình cho những vụ việc nhà nước biến vụ án vốn mang tính chất dân sự trở thành hình sự.

Thiết nghĩ đây là vụ án cần được xem xét và phân tích thật sự sâu kỹ về khía cạnh luật pháp Việt Nam dưới góc độ luật Nhân quyền và các công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia, vì thế Trung Tâm Thông Tin Nhân Quyền xin gửi tới Quý vị báo cáo về vụ án Đông Tâm do chúng tôi thực hiện.

I. BỐI CẢNH VỤ VIỆC

1. Nguyên nhân xảy ra vụ việc

Đặt trong bối cảnh Việt Nam nói chung, nguyên nhân sâu xa của toàn bộ sự việc này bắt nguồn từ những mâu thuẫn về chính sách đất đai giữa người dân và chính quyền. Trong trường hợp của xã Đồng Tâm, trong nhiều năm, người dân bức xúc và đã nhiều lần khiếu nại, tố cáo tới các cấp có thẩm quyền về những sai phạm và nạn tham nhũng của các cán bộ địa phương. Tranh chấp đất đai cũng là nguyên nhân trực tiếp khởi phát loạt sự kiện Đồng Tâm tính từ thời điểm năm 2014. Cụ thể hơn, tranh chấp này xuất phát từ sự khác biệt trong nhận định giữa người dân và chính quyền về khu vực đất quốc phòng và đất nông nghiệp.

Ngày **14/04/1980**, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 113/TTg về việc cấp 208ha đất xây dựng sân bay quân sự Miếu Môn, theo đó chủ trương đưa toàn bộ đất nông nghiệp khu vực Đồng Sinh vào dự án này. Ngày **10/11/1981**, Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Sơn Bình (tên tỉnh thành cũ, nay là TP Hà Nội) ra quyết định số 386 QĐ/UB về việc chuyển giao đất giai đoạn I. Theo quyết định này, 47,36 ha đất thuộc phía đông Đồng Sinh được thu hồi cho dự án quốc phòng, và Hợp tác xã Đồng Tâm được đền bù 150 312 đồng. Khu vực đất này được cắm cột mốc đánh số từ 1 tới 16, và được giao cho Lữ Đoàn 28, Quân chủng Phòng không Không quân (Quân chủng PKKQ) quản lý.

Tuy nhiên, dự án sân bay Miếu Môn đã không được thực hiện như kế hoạch. Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm đã làm thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng của khu vực đất còn lại và để cho người dân canh tác và sinh sống trên đó. Khu vực 47,36ha đã bàn giao làm đất quốc phòng cũng được Lữ Đoàn 28 cho người dân thuê lại để canh tác.

Năm 2014, UBND TP Hà Nội cho tiến hành đo đạc lại diện tích đất trong dự án sân bay Miếu Môn và ra quyết định bàn giao 236,7ha đất cho Quân chủng PKKQ làm khu vực đóng quân, diện tích đất lúc này tăng lên 28,7ha so với quyết định số 113/TTg năm 1980.¹ Tranh chấp bắt đầu nảy sinh vì người dân cho rằng diện tích đất chênh lệch là đất nông nghiệp. Khi tin tức về việc thu hồi đất bị rò rỉ vào năm 2014,

¹ Quyết định số 5383 ngày 20/10/2014 của UBND TP HN.

cur dân xã Đồng Tâm đã gửi đơn khiếu nại lên đơn vị phụ trách xây dựng sân bay Miếu Môn – Quân chủng PKKQ. Đơn vị này sau đó đề nghị người dân lên gặp các cơ quan dân sự của Thành phố Hà Nội để giải quyết khiếu nại. Phản hồi này của Quân chủng PKKQ cho thấy phía quân đội đã thừa nhận Đồng Sinh là “đất dân sự”.

Ngày **27/03/2015**, Bộ Quốc Phòng ra quyết định thu hồi 50,03ha do Quân chủng PKKQ đang sử dụng, quản lý và giao cho Tập đoàn Viễn thông Quân đội (Viettel) tiếp nhận quản lý sử dụng vào công trình quốc phòng A1.² Người dân cho rằng 46ha trong diện tích đất thu hồi trên là đất nông nghiệp của xã Đồng Tâm và người dân phải được đền bù thỏa đáng theo giá thị trường. Chính quyền không đồng tình với quan điểm của người dân và khẳng định đây là đất quốc phòng.

Tranh chấp về đất đai giữa người dân và chính quyền bắt đầu căng thẳng từ tháng **11/2016** khi UBND huyện Mỹ Đức căng dây phản quang và cắm biển “Vùng cấm – Khu vực quân sự” trên khu đất nằm ngoài khu vực 47,36ha đã thu hồi từ năm 1981. Đầu năm 2017 khi Viettel triển khai thi công trên khu đất này, nhiều người dân đã ngăn cản bằng cách nhỏ biển báo “khu vực quân sự” và đưa máy móc, vật tư nông nghiệp vào canh tác.

Mâu thuẫn lên tới đỉnh điểm vào ngày **15/04/2017**, khi chính quyền bắt giữ 4 người dân Đồng Tâm để phục vụ điều tra vụ án Gây rối trật tự công cộng liên quan đến giải tỏa đất ở xã Đồng Tâm. Ông Lê Đình Kinh, là một người cao tuổi, có tiếng nói trong cộng đồng cũng bị bắt giữ và đánh gãy chân trong vụ bắt giữ này.³ Người dân Đồng Tâm phẫn nộ với việc bắt giữ của chính quyền và đã bắt giữ ngược lại 38 cán bộ và cảnh sát được điều động tới trong vụ việc, tạm giữ những người này tại nhà văn hóa thôn trong 7 ngày. Hành động này nhằm gây áp lực tới chính quyền thành phố để trả tự do cho 4 người bị bắt và đối thoại, giải quyết bức xúc về đất đai.

Ngày **22/04/2017**, Chủ tịch TP Hà Nội Nguyễn Đức Chung về Đồng Tâm đối thoại với người dân. Ông Chung viết tay một cam kết gồm 3 lời hứa⁴:

- Tổ chức thanh tra, làm rõ nguồn gốc khu đất sân bay Miếu Môn

² Quyết định số 551 ngày 27/03/2015 của Bộ Quốc Phòng.

³ Ông Lê Đình Kinh sinh năm 1936, là đảng viên Đảng Cộng Sản, từng giữ chức Chủ tịch UBND xã Đồng Tâm. Thời điểm bị bắt giữ tùy tiện và gây thương tích, ông Kinh đã 81 tuổi.

⁴ Toàn văn bản cam kết xem tại: <https://vov.vn/xa-hoi/ong-nguyen-duc-chung-cam-ket-khong-truy-cuu-hinh-su-toan-dan-dong-tam-616409.vov>

- Không truy cứu trách nhiệm hình sự với người dân xã Đồng Tâm
- Điều tra, xác minh và xử lý theo pháp luật vụ việc bắt giữ và gây thương tích cho ông Lê Đình Kinh.

Quan điểm của người dân

Trong nhiều năm, người dân xã Đồng Tâm đã bức xúc với những sai phạm về quản lý đất đai của cán bộ địa phương và đã gửi đơn thư tố cáo tới các cấp chính quyền. Tới năm 2013, một số người dân xã Đồng Tâm hợp thành một nhóm để đại diện đấu tranh cho quyền lợi đất đai của toàn bộ người dân trong xã, lấy tên là “Tổ đồng thuận” với người đại diện là ông Lê Đình Kinh (cựu chủ tịch UBND xã Đồng Tâm). Việc thành lập một hội nhóm như vậy là phù hợp với quyền lập hội được Hiến pháp 2013 ghi nhận.⁵ Việc làm của Tổ đồng thuận cũng đã gặt hái được một số kết quả khi đã đưa các cán bộ xã, huyện ra trước vành móng ngựa.⁶

Lập luận của người dân Đồng Tâm về tranh chấp như sau⁷:

- Việc thu hồi đất cho dự án sân bay Miếu Môn mới thực hiện ở giai đoạn I, người dân đã bàn giao 47,36ha và nhận tiền đền bù vào năm 1981. Phần đất này được người dân gọi là khu phía đông của Đồng Sinh và công nhận đây là đất quốc phòng. Từ năm 1981 tới nay, chính quyền vẫn chưa có quyết định thu hồi diện tích đất còn lại cùng phương án đền bù cho người dân, do đó khu vực 46ha đang tranh chấp (phía tây của Đồng Sinh) vẫn là đất nông nghiệp dù nằm trong quy hoạch quốc phòng và phải được đền bù theo giá thị trường.

- 28,7ha đất chênh lên khi tiến hành đo đạc khu đất dự án vào năm 2014 so với năm 1981 là phần đất nông nghiệp.

⁵ Điều 25 Hiến pháp 2013

⁶ Thanh tra Chính phủ cũng thừa nhận các vi phạm về đất đai là vấn đề nổi cộm và kéo dài nhiều năm ở Đồng Tâm trong Buổi đối thoại với công dân xã Đồng Tâm và các xã tiếp giáp với sân bay Miếu Môn ngày 25/11/2019. (xem thêm tại: <https://thanhtra.com.vn/thanh-tra/hoat-dong-nganh/Thanh-tra-Chinh-phu-va-TP-Ha-Noi-doi-thoi-voi-cong-dan-xa-Dong-Tam-157101.html>)

⁷ Xem thêm clip ông Lê Đình Kinh trình bày quan điểm của người dân tại: <https://www.youtube.com/watch?v=INB5LiLpYPE&fbclid=IwAR2tGeoFWv11GHIQNOp59PekrjxWKWRkijxGx7dkCz4SVERMswErBjf-Mb0> (clip được đăng lên vào ngày 16/04/2017)

- Năm 2014 khi chuẩn bị giải phóng mặt bằng, chính quyền địa phương có phương án đền bù giải phóng mặt bằng và tái định cư cho 14 hộ dân sinh sống trên khu vực 47,36ha (khu vực đã bàn giao cho các đơn vị quốc phòng từ năm 1981). Điều này gián tiếp thừa nhận đây *không* phải là đất quốc phòng.

- Các đơn vị quốc phòng không hề có bất kỳ động thái giải quyết tranh chấp đất với người dân. Khi người dân khiếu nại lên Quân chủng PKKQ (đơn vị chủ quản dự án sân bay Miếu Môn) thì được đơn vị này đề nghị liên hệ với các cấp chính quyền thành phố. Nếu khu vực đất tranh chấp là đất quốc phòng thì bên cùng giải quyết tranh chấp với người dân phải là các đơn vị quốc phòng.

Về sự kiện ngày 15/04/2017, người dân cáo buộc chính quyền mời những người đại diện cho dân khởi kiện ra khu vực đất tranh chấp để cùng đo đạc, xác định mốc ranh giới giữa đất quốc phòng và đất nông nghiệp, và sau đó bắt giữ 4 người đại diện này mà không có quyết định bắt giữ. Việc bắt giữ tùy tiện dẫn tới tình trạng xô xát và thương tích cho ông Lê Đình Kinh. Người dân trong xã Đồng Tâm sau đó tiến hành bắt giữ 38 người gồm cán bộ và cảnh sát nhằm tạo áp lực tới chính quyền để thả những người bị bắt.



Ảnh 1. Khu đất Đồng Sinh chụp từ Google Map (Nguồn: BBC News Tiếng Việt)



Ảnh 2. Bản đồ khu vực đất Đồng Sinh và các vị trí tranh chấp (Nguồn: BBC News Tiếng Việt)

Quan điểm của chính quyền

Trước khiếu nại và bức xúc của người dân Đồng Tâm, chính quyền TP Hà Nội đã tổ chức thanh tra về việc quản lý, sử dụng đất khu vực sân bay Miếu Môn. Kết luận thanh tra TP Hà Nội đưa ra vào **tháng 7 năm 2017**⁸ khẳng định:

- Toàn bộ diện tích đất sân bay Miếu Môn thuộc địa giới hành chính xã Đồng Tâm là đất quốc phòng. Không có diện tích đất xứ Đồng Sinh là đất nông nghiệp như ông Lê Đình Kinh hay một số người dân nêu ra trong đơn thư khiếu nại, tố cáo.
- Diện tích 28,7ha chênh lệch giữa số liệu năm 1980 và 2014 là phần đất nằm trong quy hoạch giai đoạn II và đã được bàn giao cho Bộ Tư lệnh Công binh.

⁸ Kết luận thanh tra số 2346/KL-TTTP-P5 ngày 19/07/2017 của Thanh tra TP Hà Nội về việc quản lý, sử dụng đất khu sân bay Miếu Môn. Tham khảo tại: <https://nhandan.com.vn/thoi-su-phap-luat/ha-noi-cong-bo-ket-luan-thanh-tra-toan-dien-khu-dat-san-bay-mieu-mon-299107/>

- Sau khi nhận bàn giao 28,7ha đất, các đơn vị quốc phòng đã thiếu sót trong việc báo cáo lên Bộ Quốc Phòng và Chính phủ, cũng như buông lỏng quản lý đất, để người dân sinh sống và mua bán quyền sử dụng đất trên khu vực đất quốc phòng.

- Phương án bồi thường cho 14 hộ dân sinh sống trong khu vực giải phóng mặt bằng được chính quyền phê duyệt đúng thẩm quyền và quy trình, nhưng còn thiếu kiểm tra, không chặt chẽ. Phương án đền bù này đã được rút lại tại thời điểm thanh tra.

Thanh tra Chính phủ đồng tình và khẳng định lại lần nữa quan điểm trên vào ngày **25/04/2019** trong Thông báo số 611/TB-TTCP về việc rà soát và kiểm tra tính chính xác và hợp pháp của Kết luận số 2346 của Thanh tra thành phố Hà Nội. Thông báo này kết luận “việc kiến nghị của ông Lê Đình Kinh là không có căn cứ, không cơ sở” và việc chính quyền ban hành các quyết định giao đất tại khu vực này cho đơn vị quốc phòng để tiếp tục sử dụng làm vị trí đóng quân là “đúng thẩm quyền, phù hợp với các quy định của pháp luật”.⁹

Ngày **27/08/2019**, chính quyền công bố một tấm bản đồ trong Hội nghị thông tin đến các cơ quan báo chí về kết luận thanh tra về khu đất sân bay Miếu Môn. Bản đồ này thể hiện phạm vi quản lý đất sân bay Miếu Môn được xác lập từ năm 1992, có chữ ký của lãnh đạo UBND các xã giao đất cho đơn vị quân đội. Khi được hỏi vì sao tới giờ chính quyền mới công bố công khai tấm bản đồ, Chủ tịch TP Hà Nội cho biết giờ mới cần thiết trưng bày để người dân nắm rõ được bản đồ tại khu vực này.¹⁰ Tuy nhiên tính xác thực của tấm bản đồ này vẫn còn tranh cãi.¹¹

⁹ Văn bản số 611/TB-TTCP, Thông báo kết quả rà soát, kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của Kết luận thanh tra số 2346/KL-TTTP-P5 ngày 19/7/2017 của Thanh tra thành phố Hà Nội. (xem tại:

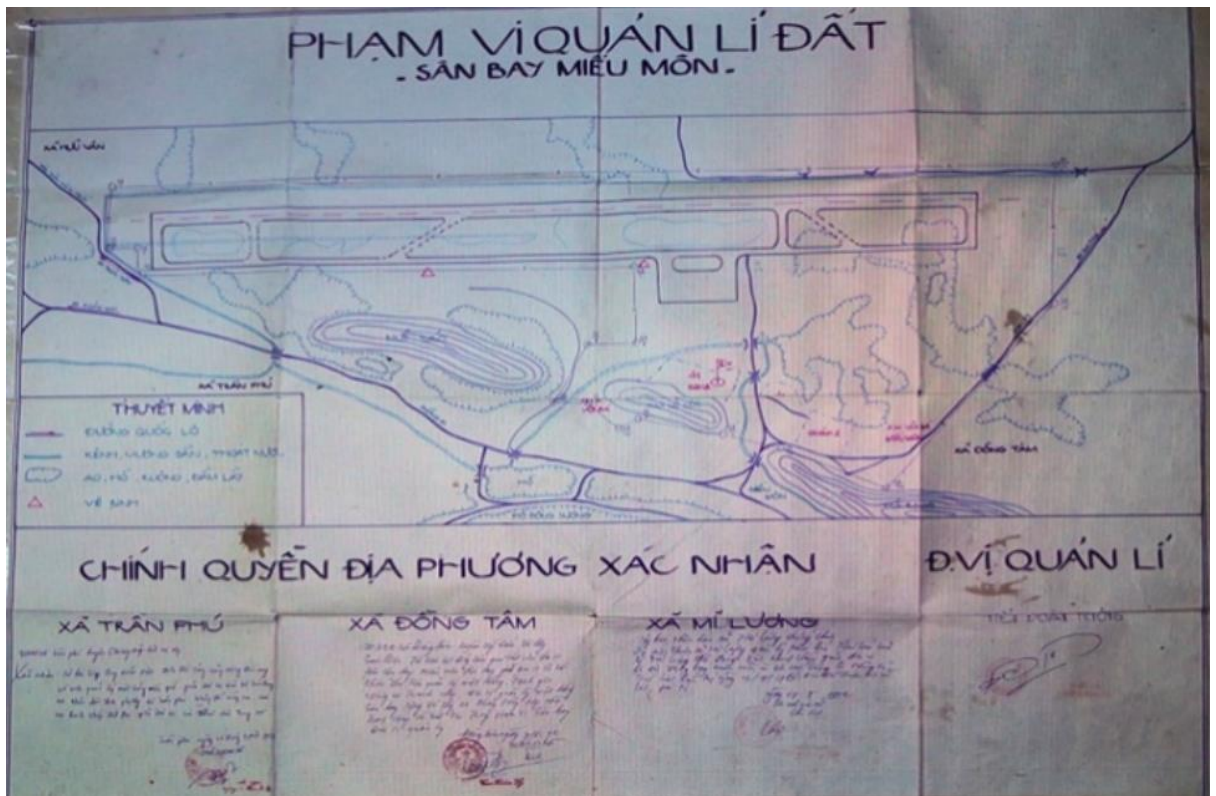
http://www.thanhtra.gov.vn/ct/news/Lists/KetLuanThanhTra/View_Detail.aspx?ItemID=112)

¹⁰ Hà Nội bất ngờ công bố bản đồ sân bay Miếu Môn ở Đồng Tâm, xem tại:

<https://vietnamfinance.vn/ha-noi-bat-ngo-cong-bo-ban-do-san-bay-mieu-mon-o-dong-tam-20180504224228127.htm>

¹¹ Bản đồ xã Đồng Tâm: “Mập mờ tính xác thực”, xem tại:

https://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/hanoi-suddenly-published-a-map-of-mieu-mon-airport-in-dong-tam-08282019140830.html



Ảnh 3. Tầm bản đồ phạm vi khu đất sân bay Miếu Môn, được lập từ năm 1992.

(Nguồn: VietNam Finance)

Các nỗ lực giải quyết bất đồng:

Ngày **13/06/2017**, công an TP Hà Nội ra quyết định khởi tố điều tra vụ việc bắt giữ 38 con tin tại thôn Hoàn, xã Đồng Tâm, Mỹ Đức, Hà Nội vào ngày 15/04/2017, nhằm làm rõ các hành vi bắt giữ người trái pháp luật theo Điều 123 và hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản theo Điều 143 Bộ luật Hình sự.¹² Việc khởi tố này là đi ngược lại lời hứa không truy cứu trách nhiệm hình sự với toàn bộ người dân Đồng Tâm mà Chủ tịch TP Hà Nội đã đưa ra vào ngày 22/04/2017. Cần phải lưu ý rằng sự kiện bắt giữ 38 con tin ở thôn Hoàn, xã Đồng Tâm diễn ra trong lúc người dân bức xúc vì việc một số người thi hành công vụ đánh đập và bắt giữ tùy tiện ông Lê Đình Kinh, và lo ngại rằng lực lượng cảnh sát được huy động sẽ có hành vi trấn áp tương tự với họ. Trong thời gian 7 ngày tạm giữ tại nhà văn hóa thôn, 38 con tin

¹² Khởi tố điều tra vụ bắt người trái pháp luật tại xã Đồng Tâm, xem tại: <https://tuoitre.vn/khoi-to-dieu-tra-vu-bat-nguoi-trai-phap-luat-tai-xa-dong-tam-1331049.htm>

không phải chịu bất cứ hành vi tra tấn, đối xử vô nhân đạo nào, luôn được cung cấp thức ăn, nước uống cùng các nhu cầu thiết yếu khác một cách đầy đủ.¹³

Ngày **07/07/2017**, chính quyền Hà Nội tổ chức buổi công bố dự thảo bản kết luận thanh tra TP Hà Nội về vấn đề đất sân bay Miếu Môn. Trong buổi công bố này, người dân Đồng Tâm đã lên tiếng phản đối kết luận của thanh tra rằng không người dân không có đất nông nghiệp ở khu Đồng Sinh. Người dân cho rằng đất Đồng Sinh là di sản được thừa hưởng từ ông bà tổ tiên. Ông Nguyễn Văn Tuấn Dũng, Chánh thanh tra TP Hà Nội, phản bác với luận điểm đất đai là sở hữu toàn dân, người Việt Nam chung nguồn gốc tổ tiên nên không có khái niệm đất tư nhân, đất tổ tiên để lại. Chủ tịch TP Hà Nội Nguyễn Đức Chung cũng nêu rằng một bộ phận người dân Đồng Tâm chưa hiểu rõ về vấn đề đất đai nên bị một số người lợi dụng, kích động lòng tham của người dân để kiếm lời, nên bà con nhân dân cần tỉnh táo. Cũng theo ông Chung, đất quốc phòng là vấn đề tuyệt mật quốc gia, tùy từng cấp chính quyền mới được biết, do vậy không có nghĩa vụ cung cấp thông tin cho bất cứ ai.¹⁴

Ngày **17/08/2017**, Cơ quan điều tra Bộ Quốc Phòng gửi giấy triệu tập tới ông Lê Đình Kinh, yêu cầu ông lên trụ sở của cơ quan này để làm việc về các nội dung, vấn đề liên quan vào ngày 23/08/2017. Ông Kinh không thể đến cơ quan điều tra theo giấy triệu tập vì chân bị thương chưa bình phục.¹⁵

Ngày **15/04/2019**, người dân Đồng Tâm gửi một bản “Tâm thư” tới Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành TW ĐCSVN (Khóa XII).¹⁶ Bức thư này không nhận được bất kỳ phản hồi nào. Tháng 5/2019, trong một bài phỏng vấn với báo BBC Tiếng Việt ông Lê Đình Công, người dân Đồng Tâm, chia sẻ rằng người dân đã gửi tổng cộng 15 lá đơn tới Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội nhưng đều không được hồi âm.¹⁷

¹³ Xem thêm tại: <https://vnexpress.net/nguoi-dan-dong-tam-tha-truong-ban-tuyen-giao-huyen-uy-3573703-tong-thuat.html>

¹⁴ Bản tin của kênh VTC1 đăng tải ngày 07/07/2017: https://www.youtube.com/watch?v=DgoSUz7S_o&fbclid=IwAR2tGeoFWv11GHIQN0p59PekrjxWKWRkljxGx7dkCz4SVERMswErBjf-Mb0

¹⁵ Ông Lê Đình Kinh có giấy triệu tập điều tra của Bộ Quốc phòng, xem tại: <https://www.bbc.com/vietnamese/vietnam-41066456>

¹⁶ Toàn văn xem tại: <https://baotienqdan.com/2018/04/19/nguoi-dan-dong-tam-gui-tam-thu-toi-hoi-nghi-trung-uong-7/>

¹⁷ Xem tại: <https://www.bbc.com/vietnamese/vietnam-48346052>

Ngày **31/5/2019** tại buổi họp Quốc hội, đại biểu Quốc hội Dương Trung Quốc lên tiếng thúc giục chính quyền đối thoại và giải quyết khúc mắc với người dân cho thỏa đáng.¹⁸

Ngày **25/11/2019**, chính quyền đã tổ chức buổi Hội nghị đối thoại với người dân ở các khu vực tiếp giáp sân bay Miếu Môn để thông báo về kết luận của Thanh tra Chính phủ.¹⁹ Ông Lê Đình Kinh đã không tham dự buổi hội nghị này.

Trong suốt thời gian này, tranh chấp ở Đồng Tâm cũng nhận được sự quan tâm của dư luận xã hội. Một vài luật sư còn lập một nhóm hỗ trợ, tư vấn pháp lý cho người dân trong việc khiếu nại, tố cáo. Vụ việc cũng nhận được sự quan tâm của một số đại biểu quốc hội như ông Dương Trung Quốc, người lên tiếng thúc giục chính phủ đối thoại và giải quyết ôn hòa nhưng dứt điểm với những thắc mắc, bức xúc của người dân Đồng Tâm. Tuy nhiên, với những nỗ lực được liệt kê ở trên, có thể thấy việc đối thoại giữa người dân và chính quyền vẫn chưa thực sự diễn ra.

2. Sự kiện ngày 09/01/2020

Khoảng 1h-5h sáng ngày 09/01/2020, lực lượng công an thực hiện một chiến dịch cường chế với sự tham gia của khoảng hàng nghìn cảnh sát có vũ trang nhằm vào thôn Hoàn, xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức, Hà Nội. Thời điểm diễn ra cuộc tấn công là ngày Rằm tháng Chạp Âm lịch, cận kề Tết Nguyên Đán.

Ngay sau cuộc tấn công, trong thông tin điện tử của Bộ Công An (BCA) đã ra thông báo về vụ việc với nội dung như sau:

“Từ ngày 31-12-2019, một số đơn vị của Bộ Quốc phòng phối hợp với lực lượng chức năng tiến hành xây dựng tường rào bảo vệ sân bay Miếu Môn, thành phố Hà Nội theo kế hoạch. Trong quá trình xây dựng, sáng 9-1-2020, một số đối tượng có hành vi chống đối, sử dụng lựu đạn, bom xăng, dao phóng... tấn công lực lượng chức năng, chống người thi hành công vụ, gây rối trật tự công cộng, dẫn đến hậu quả 3 cán bộ chiến sĩ công an hi sinh, 1 đối tượng chống đối chết, 1 đối tượng bị thương. Các

¹⁸ Đại biểu Dương Trung Quốc tiếp tục lên tiếng về Đồng Tâm ở Quốc hội, xem tại: <https://www.tienphong.vn/xa-hoi/dai-bieu-duong-trung-quoc-tiep-tuc-len-tieng-ve-vu-dong-tam-o-quoc-hoi-1422701.tpo>

¹⁹ Xem thêm tại: <http://baochinhphu.vn/Doi-song/Thanh-tra-Chinh-phu-doi-thoai-voi-cong-dan-xa-Dong-Tam-My-Duc/380903.vgp>

đơn vị chức năng đã khống chế và bắt giữ các đối tượng vi phạm pháp luật nghiêm trọng, khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tiến hành xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Hiện nay, các đơn vị liên quan đang tiến hành xây dựng tường rào sân bay Miếu Môn theo kế hoạch.”²⁰

Theo thông báo trên, vụ cưỡng chế bắt giữ rạng sáng ngày 09/01/2020 là sự kiện không có tính toán trước, mà lực lượng chức năng buộc phải thực hiện hành động trấn áp trước sự tấn công, quấy rối của một số người dân.

Tuy nhiên, trước thời điểm tấn công, một số nhà hoạt động nhân quyền đã truyền nhau thông tin cảnh báo được cho là rò rỉ từ một quan chức trong Văn phòng Chính phủ rằng sẽ có một cuộc tấn công vào Đồng Tâm trước Tết Nguyên Đán. Bản Kết luận điều tra và khởi tố vụ án của Công an TP Hà Nội cũng nhắc tới Kế hoạch hiệp đồng giữa Công an TP Hà Nội và Bộ Tư lệnh Cảnh sát Cơ động cùng các lực lượng khác nhằm đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã Đồng Tâm được triển khai vào rạng sáng ngày 09/01/2020.²¹

Vụ tấn công theo lời kể của "một người dân giấu tên" tại xã Đồng Tâm cho tờ BBC như sau²²:

- 3h sáng ngày 9/1/2020, người của chính quyền trong trang phục cảnh sát cơ động, cầm theo gậy gộc, dùi cui, súng, khiên đổ về làng. Họ ném pháo sáng, bắn đạn hơi cay, chặn hết các ngõ ngách vào nhà ông Kinh, rồi xông vào đánh đập thâm tím mặt mày cả phụ nữ, người già.
- Một số người dân đã đáp trả lại lực lượng cảnh sát bằng gạch đá, bom xăng, nhưng "không lại" vì "họ quá đông và trang bị vũ khí".
- Nhà ông Lê Đình Kinh và ông Lê Đình Công đã bị nổ mìn làm sập tường, hỏng nhà. Con trai ông Lê Đình Công bị bắn gãy tay, vợ chồng con trai ông

²⁰ Báo Tuổi Trẻ đăng tải thông báo của BCA ngày 09/01/2020, xem tại: <https://tuoitre.vn/bo-cong-an-thong-tin-ve-tinh-hinh-o-xa-dong-tam-20200109083527395.htm>

²¹ Bản Kết luận điều tra vụ án hình sự - Đề nghị truy tố số 210/KLĐT-PC01(Đ3) về vụ án Giết người, chống người thi hành công vụ, xảy ra ngày 09/01/2020 tại thôn Hoàn, Đồng Tâm, Mỹ Đức, Hà Nội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP Hà Nội, trang 7.

²² Xem tại: <https://www.bbc.com/vietnamese/vietnam-51043856>

Công sau đó bị bắt đi cùng hai con nhỏ. Nhân chứng cũng cho hay là điện không bị cắt nhưng internet thì bị cắt hoàn toàn.

Luật sư Ngô Anh Tuấn, người bảo vệ quyền lợi của người dân Đồng Tâm, cho biết ông không thể vào bên trong khu vực cư ngụ của bà con Đồng Tâm vì bị cảnh sát cơ động chặn lại, yêu cầu phải có chỉ đạo đồng ý từ Giám đốc Công an Hà Nội.²³

3. Hậu quả và nạn nhân

Về phía lực lượng chức năng:

Bộ Công An thông tin rằng có 3 chiến sĩ bị thiệt mạng trong cuộc đụng độ:

- Nguyễn Huy Thịnh (1972): Phó Trung đoàn trưởng, Trung đoàn Cảnh sát cơ động Thủ Đô, Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động.
- Phạm Công Huy (1993): cán bộ Đội chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 3, Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Công an thành phố Hà Nội.
- Dương Đức Hoàng Quân (1992): Tiểu đội trưởng, Trung đoàn Cảnh sát cơ động Thủ Đô, Bộ Tư lệnh Cảnh sát cơ động.

Thi thể của 3 chiến sĩ được tìm thấy với tình trạng bị đốt cháy, nhiều bộ phận bị cháy không nhận diện được. Cơ quan điều tra và viện kiểm sát kết luận rằng 3 chiến sĩ này bị nhóm chống đối dùng xăng thiêu sống.

Về phía người dân:

Thương vong:

Ông Lê Đình Kinh (1936) bị bắn chết tại nhà riêng. BCA lập luận rằng ông Kinh định ném lựu đạn tấn công lực lượng chức năng, đây là hành động chống đối nguy hiểm nên cần phải bị tiêu diệt. Khi chết, tay ông Kinh vẫn cầm quả lựu đạn. Tuy nhiên, theo lời làm chứng của bà Dư Thị Thành – vợ ông Kinh và ông Bùi Viết Hiểu, ông Kinh bị bắn khi không có bất kỳ hành động chống đối nào và ông bị bắn trực diện ở cự ly gần. Thi thể ông Kinh bị đưa đi mổ khám nghiệm tử thi ngay sau đó.

Ông Bùi Viết Hiểu (1943) bị thương ở chân và ở sườn, bị thủng 3 lỗ hành tá tràng, 2 lỗ đại tràng. Công an không có kết luận về cơ chế hình thành vết thương của

²³ Xem tại: https://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/forceful-eviction-at-night-is-law-violation-01092020100909.html

ông Hiếu, nhưng ông Hiếu kê lại với luật sư là 2 vết thương là do đạn bắn và ông bị bắn sau ông Kinh.²⁴

Ông Lê Đình Chức (1980, con trai ông Lê Đình Kinh) bị bắn bị thương ở đầu.

Những người bị bắt và buộc tội:

Viện kiểm sát TP Hà Nội (VKS) đề nghị truy tố tội giết người với 6 bị cáo, trong đó Lê Đình Công và Lê Đình Chức bị đề nghị án tử hình, 4 bị cáo còn lại bị đề nghị tù 14 tới 18 năm tù hoặc án tù chung thân. 23 bị cáo còn lại trong vụ án bị truy tố với tội danh chống người thi hành công vụ, các mức án được đề ra từ hưởng án treo tới 4-5 năm tù giam.

Các mức án được VKS đề ra cụ thể như sau:

²⁴ Đơn Kiến nghị của nhóm các luật sư bảo vệ quyền lợi cho các bị cáo trước phiên tòa xét xử sơ thẩm.

29 bị cáo trong phiên toà Đồng Tâm

Tên	Năm sinh	Tội danh bị truy tố	Tội danh đề nghị	Mức án đề nghị
1 Lê Đình Công	1964	Giết người	Giết người	Tử hình
2 Lê Đình Chức	1980	Giết người	Giết người	Tử hình
3 Lê Đình Doanh	1988	Giết người	Giết người	Chung thân
4 Bùi Viết Hiếu	1943	Giết người	Giết người	16-18 năm tù
5 Nguyễn Văn Tuyển	1974	Giết người	Giết người	16-18 năm tù
6 Nguyễn Quốc Tiến	1980	Giết người	Giết người	16-18 năm tù
7 Nguyễn Văn Quân	1980	Giết người	Chống người thi hành công vụ	6-7 năm tù
8 Lê Đình Uy	1993	Giết người	Chống người thi hành công vụ	6-7 năm tù
9 Lê Đình Quang	1984	Giết người	Chống người thi hành công vụ	6-7 năm tù
10 <i>Bùi Thị Nổi</i>	1958	Giết người	Chống người thi hành công vụ	4-5 năm tù
11 <i>Bùi Thị Đục</i>	1957	Giết người	Chống người thi hành công vụ	3-4 năm tù
12 <i>Nguyễn Thị Bé</i>	1961	Giết người	Chống người thi hành công vụ	3-4 năm tù
13 <i>Nguyễn Thị Lựa</i>	1956	Giết người	Chống người thi hành công vụ	2-2,5 năm tù
14 <i>Trần Thị La</i>	1978	Giết người	Chống người thi hành công vụ	3-4 năm tù
15 Bùi Văn Tiến	1979	Giết người	Chống người thi hành công vụ	5-6 năm tù
16 Nguyễn Văn Duệ	1962	Giết người	Chống người thi hành công vụ	3-4 năm tù
17 Lê Đình Quân	1976	Giết người	Chống người thi hành công vụ	4-5 năm tù
18 Bùi Văn Niên	1980	Giết người	Chống người thi hành công vụ	2-2,5 năm tù
19 Bùi Văn Tuấn	1991	Giết người	Chống người thi hành công vụ	3-4 năm tù
20 Trịnh Văn Hải	1988	Giết người	Chống người thi hành công vụ	4-5 năm tù
21 Nguyễn Xuân Điều	1952	Giết người	Chống người thi hành công vụ	3-4 năm tù
22 <i>Mai Thị Phần</i>	1963	Giết người	Chống người thi hành công vụ	2-2,5 năm tù
23 <i>Đào Thị Kim</i>	1983	Giết người	Chống người thi hành công vụ	24-30 tháng tù treo
24 <i>Lê Thị Loan</i>	1966	Giết người	Chống người thi hành công vụ	30-36 tháng tù treo
25 Nguyễn Văn Trung	1988	Giết người	Chống người thi hành công vụ	18-24 tháng tù treo
26 Lê Đình Hiến	1989	Chống người thi hành công vụ	Chống người thi hành công vụ	15-18 tháng tù treo
27 Bùi Viết Tiến	2000	Chống người thi hành công vụ	Chống người thi hành công vụ	15-18 tháng tù treo
28 <i>Nguyễn Thị Dung</i>	1963	Chống người thi hành công vụ	Chống người thi hành công vụ	15-18 tháng tù treo
29 <i>Trần Thị Phượng</i>	1984	Chống người thi hành công vụ	Chống người thi hành công vụ	15-18 tháng tù treo

Tổng hợp từ cáo trạng và Báo Pháp Luật TPHCM

(Nguồn: Luật Khoa tạp chí)

Ngày 14/09/2020, vào lúc 15h chiều Tòa án Nhân dân TP Hà Nội đã ra phán quyết với 29 bị cáo. Tòa xác định Lê Đình Công và Lê Đình Chức là chủ mưu, cầm đầu vụ giết người, 4 bị cáo khác cũng nhận bản án với tội danh giết người. Cụ thể như sau:

1. Lê Đình Công (nam, 56 tuổi, con trai ông Lê Đình Kinh): Tử hình tội giết người
2. Lê Đình Chức (nam, 40 tuổi, con trai ông Kinh): Tử hình tội giết người
3. Lê Đình Doanh (nam, 32 tuổi, cháu nội ông Kinh): Chung thân tội giết người

4. Bùi Viết Hiếu (nam, 77 tuổi,): 16 năm tù tội giết người.
 5. Nguyễn Văn Tuyên (Tuyên "cụt", nam, 46 tuổi,): 12 năm tù tội giết người
 6. Nguyễn Quốc Tiến (Tiến "mạ", nam, 40 tuổi): 13 năm tù tội giết người
- 23 bị cáo còn lại lĩnh các bản án từ 15 tháng tù treo tới 6 năm tù giam về tội

Chống người thi hành công vụ.

4. Diễn tiến vụ việc sau sự kiện 09/01/2020

- 09/01** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hà Nội đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự Giết người; Tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vũ khí quân dụng; Chống người thi hành công vụ xảy ra tại thôn Hoàn.
- Báo chí nhà nước đồng loạt đưa tin về sự kiện Đồng Tâm theo nội dung của Bộ Công an
- 10/01** Chủ tịch nước ký quyết định truy tặng Huân chương chiến công hạng nhất và danh hiệu Liệt sĩ cho ba sĩ quan công an thiệt mạng trong vụ tấn công.
- 11/01** Luật Khoa tạp chí, một tờ báo độc lập, gửi thư chất vấn Bộ trưởng BCA Tô Lâm xung quanh vụ tấn công ở Đồng Tâm.
- 13/01** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đã ra quyết định khởi tố "vụ án đặc biệt nghiêm trọng xảy ra tại xã Đồng Tâm", đồng thời quyết định khởi tố và bắt tạm giam những người liên quan tới vụ việc.
- Chương trình Thời sự 19h của VTV phát sóng clip nhận tội của một số người bị bắt giữ với khuôn mặt có vết bầm tím và trầy xước.
- 14/01** Họp báo của Bộ Công an thông tin về sự kiện Đồng Tâm ngày 09/01.²⁵
- 16/01** Ông Chris Hayes, Dân Biểu của Úc, lên án chính phủ Việt Nam trong vụ việc Đồng Tâm tiếng kêu gọi chính phủ Úc — với cương vị thành viên Hội

²⁵ Xem thêm tại: <https://plo.vn/thoi-su/bo-cong-an-thong-tin-chi-tiet-ve-vu-dong-tam-883694.html>

Đồng Nhân Quyền của Liên Hiệp Quốc — phải yêu cầu một cuộc điều tra khẩn cấp và minh bạch về sự việc này.²⁶

- 21/01** T.S. Nguyễn Quang A cùng một số người khác nộp đơn tố cáo tội phạm trong vụ tấn công tại Thôn Hoàn, Đồng Tâm đến Viện kiểm sát Hà Nội. Đơn tố cáo yêu cầu phải khởi tố vụ án giết người với cái chết của ông Lê Đình Kinh.
- Trong tháng 1** Tổ chức Theo dõi Nhân quyền kêu gọi Liên minh châu Âu lên tiếng về việc Đồng Tâm trong Tờ trình gửi Liên minh châu Âu cho Đối thoại Nhân quyền EU-Việt Nam²⁷
- 03/03** Bà Dur Thị Thành đã gửi đơn Tố giác tội phạm đến cơ quan cảnh sát điều tra BCA và bộ trưởng Tô Lâm, về hành vi giết chồng bà là ông Lê Đình Kinh vào rạng sáng ngày 9/1/2020.
- 05/06** Cơ quan điều tra công bố Bản kết luận điều tra số 210/KLĐT-PC01(Đ3) vụ án hình sự và đề nghị truy tố vụ án Giết người, Chống người thi hành công vụ xảy ra vào ngày 09/01/2020
- 24/06** Viện kiểm sát Nhân dân TP Hà Nội ra Cáo trạng truy tố số 241/CT-VKS-P2 truy tố 29 bị can về tội giết người và chống người thi hành công vụ
- 07/09** Bắt đầu phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án Giết người và Chống người thi hành công vụ ở Đồng Tâm.
- 09/09** Các luật sư bào chữa tại phiên sơ thẩm lên tiếng yêu cầu điều tra, làm rõ cái chết của ông Lê Đình Kinh và khởi tố vụ án Giết người đối với cái chết của

²⁶ Xem thêm bài báo của BBC News Tiếng Việt:

<https://www.bbc.com/vietnamese/vietnam-51145237>

²⁷ Toàn văn Tờ trình xem tại: <https://www.hrw.org/vi/news/2020/02/10/338757>

ông Lê Đình Kinh.²⁸

14/09

Phiên tòa sơ thẩm của Tòa án Nhân dân TP Hà Nội tuyên án đối với 29 bị cáo, trong đó có 2 án tử hình, 1 án chung thân, 3 bản án tù từ 12 tới 16 năm cho tội Giết người. 23 bị cáo khác nhận mức án từ 15 tháng tù treo tới 6 năm tù giam vì tội Chống người thi hành công vụ.

²⁸ Lời bào chữa của Ls. Nguyễn Văn Miếng tại phiên tòa sơ thẩm ngày 09/09 theo ghi chép của Ls. Ngô Anh Tuấn và luận cứ bào chữa của Ls. Lê Văn Hòa:
https://www.facebook.com/permalink.php?story_fbid=10217450437044071&id=1569759542
<https://www.facebook.com/levanhua256/posts/2718819101696474>

II - PHÂN TÍCH VỤ VIỆC DƯỚI GÓC ĐỘ PHÁP LUẬT TRONG NƯỚC VÀ LUẬT NHÂN QUYỀN QUỐC TẾ

1. Những vấn đề pháp lý có liên quan

Để đánh giá và nhìn nhận sự việc một cách tương đối toàn diện và khách quan, trong báo cáo này, nhóm chúng tôi sẽ đánh giá vụ việc theo tiến trình, trong từng lĩnh vực. Việc đánh giá sẽ được xem xét trong sự tương thích với các quy định pháp luật trong nước và quy định nhân quyền quốc tế.

1.1. Các quy định pháp luật trong nước

Khung pháp lý trong nước là cơ sở đầu tiên cần được xem xét, nhìn nhận với bất kỳ vụ việc nào. Trong vụ việc Đồng Tâm, các quy định pháp luật trong nước cũng có vai trò quan trọng tương tự.

1.1.1. Hiến pháp 2013

Cụ thể các điều khoản: **Điều 14, 19, 20, 22, 31**

1.1.2. Luật Đất đai 2013

Điều 4. Sở hữu đất đai

Điều 5. Người sử dụng đất

Điều 69. Trình tự, thủ tục thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng

1.1.3. Luật Quản lý, Sử dụng Vũ khí, Vật liệu nổ và Công cụ Hỗ trợ 2017

Điều 22. Nguyên tắc sử dụng vũ khí quân dụng

1.1.4. Bộ Luật Hình sự

Điều 22. Phòng vệ chính đáng

Điều 23. Tình thế cấp thiết

1.1.5. Bộ Luật Tố tụng Hình sự

Điều 10. Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về thân thể

Điều 12. Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở, đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình, an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của cá nhân

Điều 25. Tòa án xét xử kịp thời, công bằng, công khai

Điều 26. Tranh tụng trong xét xử được bảo đảm

Điều 59. Người bị tạm giữ

Điều 60. Bị can

Điều 61. Bị cáo

1.2. Các quy định nhân quyền quốc tế

1.2.1. Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền

Cụ thể tại các điều: Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10

1.2.2. Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị

Cụ thể tại các điều: Điều 7, Điều 10

1.2.3. Công ước chống tra tấn, và các hình thức trừng phạt hay đối xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm 1984

Cụ thể tại các điều: Điều 1, Điều 12, Điều 15

1.2.4. Các quyền của con người trong hoạt động tư pháp

1.2.4.1. Các quy tắc tiêu chuẩn tối thiểu về đối xử với tù nhân

Cụ thể tại các điều: Điều 31, Điều 32, Điều 37, Điều 39, Điều 44

1.2.4.2. Các nguyên tắc về điều tra và lưu trữ hiệu quả về tra tấn hoặc đối xử trừng phạt tàn ác, vô nhân đạo hay hạ nhục

Cụ thể tại các điều: Điều 3, Điều 4

1.2.4.3. Các nguyên tắc cơ bản về sử dụng vũ lực và súng của cán bộ thi hành pháp luật

Cụ thể tại các điều: Điều 4, Điều 5, Điều 10

1.2.4.4. Các nguyên tắc cơ bản về tính độc lập của tòa án (1985)

Cụ thể tại các điều: Điều 2, Điều 4, Điều 5

1.2.4.5. Các nguyên tắc cơ bản về vai trò của luật sư (1990)

Cụ thể tại các điều: Điều 1, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 16

1.2.4.6. Các nguyên tắc và hướng dẫn cơ bản về quyền được khôi phục và bồi thường các nạn nhân của những vi phạm luật nhân quyền và luật nhân đạo quốc tế (2006)

Cụ thể tại Điều 15

2. Các vấn đề cụ thể

2.1. Các quyền dân sự, chính trị:

2.1.1. Quyền sống

- *Tuyên ngôn quốc tế nhân quyền năm 1948*
Điều 3: “Mọi người đều có quyền sống, quyền tự do và an toàn cá nhân”.
- *Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị*
Khoản 1 Điều 6: “Mọi người đều có quyền có hữu là được sống. Quyền này phải được pháp luật bảo vệ. Không ai có thể bị tước mạng sống một cách tùy tiện.”
- *Hiến pháp 2013*
Điều 19: “Mọi người có quyền sống. Tính mạng con người được pháp luật bảo hộ. Không ai bị tước đoạt tính mạng trái luật.”

Quyền sống là một trong những quyền quan trọng của mỗi người. Quyền sống còn hàm chứa rất nhiều các quyền cụ thể khác nữa: quyền không bị tra tấn, đối xử hay trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hay hạ nhục, quyền được bảo vệ khỏi bắt giữ tùy tiện. Pháp luật Việt Nam cũng thừa nhận quyền này và có những quy định cụ thể về việc bảo đảm quyền sống trong Hiến pháp và các đạo luật có liên quan. Tuy nhiên, điều này dường như đã bị lãng quên bởi chính quyền trong khi giải quyết vụ việc Đồng Tâm.

Cho đến tận hôm nay, ngày là Tòa dự kiến sẽ đưa ra phán quyết, những tình tiết cụ thể, rõ ràng về cái chết của ông Lê Đình Kinh vẫn là một ẩn số. Dù trong bản cáo trạng tới từ Viện kiểm sát, lý do dẫn đến cái chết của ông Kinh đã được mô tả tương đối cụ thể, nhưng có quá nhiều mâu thuẫn trong cáo trạng đó khiến người ta hoài nghi về sự thật đằng sau. Theo cáo trạng, đội ngũ thực thi công vụ đã bị tấn công bởi những người dân Đồng Tâm, và vì sự chống trả quyết liệt của họ mà buộc phải tiến hành khống chế người dân, bắt đi con cháu và vợ của ông Kinh. Trong số những người mà đội ngũ công an coi là “chống đối”, chỉ duy nhất có ông Kinh thiệt mạng. Kết luận điều tra và Cáo trạng cho rằng do ông Lê Đình Kinh chống trả nên lực lượng cảnh sát cơ động đã chủ động bắn chết ông. Việc kết luận như vậy chưa làm rõ các hành vi, chưa chứng minh được hành vi có tính nguy hiểm đến mức phải tiêu diệt. Một công dân với địa chỉ cư trú rõ ràng, không phạm tội quả tang, không bị truy nã nhưng lại bị bao vây và tấn công bởi các lực lượng chức năng từ 1 giờ sáng đến 6 giờ sáng, rõ ràng là một sự vi phạm nhân quyền nghiêm trọng. Kể cả ông Kinh là bị can, phải chấp hành lệnh bắt tạm giam, thì ông cũng cần được bắt lúc trời sáng, tuân thủ theo đầy đủ trình tự pháp luật đến từ chính quyền. Nhưng mọi chuyện lại diễn biến rất khác trong vụ việc lần này, thậm chí ông còn chết một cách đau đớn. Theo cáo trạng, ông bị bắn từ đằng sau, nhưng theo lời khai của nhân chứng (hiện nay được xem là người dân Đồng Tâm duy nhất có ở hiện trường và chứng kiến khoảnh khắc ông Kinh

chết ở 1 cự ly gần – 1m) thì lại thú nhận, ông bị bắn từ đằng trước. Những mâu thuẫn giữa cáo trạng cùng lời khai của nhân chứng không được làm sáng tỏ, vì không có một kết luận công khai nào về cái chết của ông Kinh. Theo bản Kết luận điều tra số 210/KLĐT-PC01 (Đ3) ngày 05/6/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an TP Hà Nội và bản Cáo trạng số 241/CT-VKS-P2 ngày 24/6/2020 của VKSND TP Hà Nội thì cụ Kinh bị bắn hai phát từ phía sau lưng, cách chừng 2-2,5m, nhưng khám nghiệm tử thi cho thấy, hai vết thương phía trước ngực tròn nhỏ, không có xây xát nhưng hai vết thương sau lưng lớn hơn, bờ mép vết thương nham nhở chứng tỏ đạn được bắn từ hướng trực diện, từ trước ra sau và loại đạn là loại đạn chạm nổ nên vết thương đạn xuyên qua phía sau sẽ lớn hơn phía vào.

Việc này cũng trùng hợp với nội dung lời khai của ông Bùi Viết Hiểu và vết thương để lại trên người ông vì sau khi đạn bắn ông Hiểu, viên đạn chạm sườn và nổ khiến ông bị thủ 5 lỗ hành tá tràng và đại tràng. Như vậy, lời khai của ông Hiểu có cơ sở để xác nhận đó là sự thực. Và điều này càng tạo nên những uẩn khúc trong cái chết của ông Kinh.

Trong cáo trạng ghi rõ, cảnh sát đã bị ông đe dọa và nhìn thấy trên tay ông cầm một quả lựu đạn. Tạm gác lại việc quả lựu đạn đó có nguồn gốc từ đâu, có thực sự là quả lựu đạn đã được mua cùng số lựu đạn trước đó hay không? Thì việc một ông cụ cao tuổi, chưa kịp khỏi hẳn một bên chân (bị gãy do “giăng co” với chính quyền trước đó), đi lại vẫn còn khó khăn, cần chống gậy lại phải có thể cầm được vũ khí tự chế để đe dọa lực lượng chức năng và nhất là dùng lựu đạn. Đó là điểm đáng lưu tâm. Nếu cho các tình tiết được mô tả trong cáo trạng là đúng, thì rõ ràng có sự phân biệt đối xử giữa ông Kinh và những người dân Đồng Tâm khác trong vụ việc xảy ra vào 09/01/2020. Ông Kinh không phải là người duy nhất sử dụng lựu đạn, Viện Kiểm sát đã cáo buộc có ít nhất 2 người khác cũng sử dụng lựu đạn để ném về phía cảnh sát. Hai người đó theo mô tả đều có những hành động kích động, ném lựu đạn, đổ xăng, chọc bằng dao, ... nhưng họ lại bị bắt sống. Vậy tại sao một người lớn tuổi hơn, mức độ nguy hiểm không cao bằng lại bị xử lý một cách bạo lực hơn?

Theo lời kể của bà Dur Thị Thành (vợ ông Kinh), con cháu đã bị bắt đi trước mặt bà, và bà cũng bị bắt đi sau đó. Trước khi bà đi, chồng bà vẫn còn sống. Như vậy, trừ người duy nhất là ông Bùi Viết Hiểu có mặt trong căn nhà, tại thời điểm ông Kinh

bị bắn chết, chỉ có duy nhất ông Kinh, còn lại toàn bộ là những chiến sĩ cảnh sát có đầy đủ vũ khí, kỹ năng nghiệp vụ. Giữa một tương quan lực lượng như thế, việc bắn tiêu diệt ông Kinh là không cần thiết. Quyền sống của ông Lê Đình Kinh trong hoàn cảnh đêm ngày 09/01/2020 đã bị xâm phạm một cách thô bạo và hết sức dã man.

Một người khác cũng bị bắn ngay sau thời điểm đó chính là ông Bùi Viết Hiểu. Việc ông Hiểu bị bắn không hề được nhắc đến trong cáo trạng. Theo những gì ông Hiểu trao đổi cũng luật sư tại Trại giam, ngay sau khi bắn chết ông Kinh, người ta soi đèn sáng và bắn 2 phát vào ông: 1 phát vào chân và một phát vào ngực. Việc ông thoát chết là ngoài dự tính của người bắn. Đạn theo hướng nhắm vào tim nhưng thực tế đi chệch xuống sườn khiến ông thủng 3 lỗ hành tá tràng, 2 lỗ đại tràng. Cũng theo lời khai của ông, ông núp ở gần đó. Không hề có dấu hiệu nguy hiểm đến mức “phải tiêu diệt ngay” như cảnh sát nêu ra với ông Kinh, nhưng những người thi hành công vụ lại sẵn sàng xả súng vào ông Hiểu. Điều này tương đối khó hiểu. Nếu cho rằng ông Hiểu cũng thực sự “nguy hiểm”, thì ngay sau khi bắn ngực, cảnh sát cần dẫn xác ông đi ngay như đã làm với ông Kinh. Nếu là đạn lạc, ngay sau khi bắn, cảnh sát cần hỗ trợ y tế và cấp cứu ngay cho ông Hiểu. Thời điểm kết thúc cuộc xung đột theo thông tin từ Bộ Công an là khoảng 6h sáng. Nhưng đến gần 11h trưa ngày 09/01/2020, ông Hiểu không chết, rơi vào trạng thái hôn mê, tim ngừng thì mới được đưa đi cấp cứu. Dù không bị tước đoạt mạng sống ngay tức khắc, nhưng ông Hiểu cũng không được cấp cứu kịp thời, đó cũng là biểu hiện của sự xâm phạm quyền sống rõ ràng. Thậm chí, việc để ông Hiểu chịu đựng nỗi đau suốt hơn 5 tiếng đồng hồ đến mức lịm đi gần chết không khác gì một biện pháp tra tấn tàn nhẫn trước khi đưa ông ra truy tố tới từ chính quyền.

2.1.2. Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở

Công dân có quyền được bảo vệ về chỗ ở, không có sự đột nhập hay xâm phạm trái phép đến từ bất cứ ai nếu họ chưa đồng ý. Lẽ ra, gia đình ông Kinh và những người dân Đồng Tâm cũng cần được tôn trọng quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở như luật định. Trái lại, có đến hàng ngàn cảnh sát cơ động Hà Nội cùng lực lượng công an khác của Bộ Công an đã tràn vào đêm 08/01 và rạng sáng 09/01/2020 tại thôn Hoàn.

Hiến pháp 2013: Khoản 2 và 3 Điều 22: “Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở. Không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó đồng ý. Việc khám xét chỗ ở do luật định”

• *Bộ luật hình sự 2015*

Điều 158. Tội xâm phạm chỗ ở của người khác

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây xâm phạm chỗ ở của người khác, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm:

d) Tự ý xâm nhập chỗ ở của người khác mà không được sự đồng ý của chủ nhà hoặc người quản lý hợp pháp.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Có tổ chức;

b) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

.....”

• *Bộ luật tố tụng hình sự 2015*

Điều 12. Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở, đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình, an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của cá nhân

“Không ai được xâm phạm trái pháp luật chỗ ở, đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình, an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác của cá nhân...”

Theo cáo trạng, lực lượng chức năng tiến đến thôn Hoàn nhằm thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự tại xã Đồng Tâm. Nhưng kế hoạch lại được thực hiện vào một thời điểm người dân cần không gian để nghỉ ngơi, khi tất cả lẽ ra phải được đảm bảo những quyền cơ bản tối thiểu: ăn, ngủ, nghỉ, ... thì lại bị phiền nhiễu bởi chính chính quyền. Trên thực tế, mảnh đất xảy ra tranh chấp là cánh đồng Sênh, còn vị trí xảy ra sự việc 09/01/2020 là ở thôn Hoàn, nơi có nhà cửa sinh sống của người dân Đồng Tâm. Vị trí hai nơi này hoàn toàn khác nhau, theo mô tả trong cáo trạng, những người dân Đồng Tâm cũng không hề đi ra ngoài thôn Hoàn, mà ngay khi nhìn thấy lực lượng chức năng, họ đã đánh keng báo cho nhau. Như vậy, có thể khẳng định, lực lượng cảnh sát đã tiến về phía thôn Hoàn một cách chủ động, với hàng nghìn người. Bà Dur Thị Thành kể lại việc công an tấn công nhà bà vào khoảng 3h sáng, sử dụng hơi cay và súng đạn, sau đó đã ập vào nhà, đánh đập con cháu trước mặt bà và bắt tất cả đi. Bà khẳng định chồng bà, ông Lê Đình Kinh, vẫn

còn sống vào thời điểm bà bị công an bắt đem đi, mặc dù trước đó ông Kinh có bị khó thở do hơi cay.²⁹

Đặt trong bối cảnh giữa một bên là người dân không có kỹ năng nghiệp vụ chuyên nghiệp, là thời điểm đêm khuya; một bên là lực lượng chức năng quá đông đảo với trang bị đầy súng ống và những kỹ năng nghiệp vụ chuyên nghiệp, tâm lý lo sợ và hãi hùng của người dân là hoàn toàn có thể lý giải được. Chính lực lượng chức năng đã khiến người dân có tâm lý phòng bị và sợ hãi tột độ. Họ đã bị vi phạm quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở một cách trắng trợn mà không có căn cứ rõ ràng.

Khi đặt sự việc 09/01/2020 trong mối quan hệ với những sự việc đã diễn ra trước đó, những hành động của các bị cáo càng thể hiện, họ đã phải sống trong sự lo sợ vì bị xâm phạm quyền trong một thời gian dài. Trước đây, ông Kinh từng bị đánh gãy chân và bắt đi mà không có giấy tờ bắt giữ theo quy định pháp luật. Sau lần bắt giữ đó, ông còn bị gãy một chân. Suốt thời gian xảy ra tranh chấp, nhà ông Hiếu liên tục bị ném mắm tôm, trứng thối vào nhà. Sau đó, cứ 2-3 ngày lại có kẻ lạ mặt xuất hiện. Dù ông Hiếu đã báo lực lượng chức năng, song không được giải quyết. Còn ông Lê Đình Công (con trai ông Kinh) khai đã nhiều lần những người khiến kiện đất đai (trong đó có cả ông) bị đe dọa trực tiếp, gửi tin nhắn. Trước khi sự việc ngày 09/01/2020 diễn ra, có người đã biết giấy nhắn ông Kinh sẽ bị bắt đi. Việc sống trong sự đe dọa thường trực về mạng sống và nơi ở, không nhận được bất cứ sự trợ giúp nào đã khiến những người dân Đồng Tâm hoài nghi, lo lắng và phản ứng lại với hành động của đội ngũ cảnh sát vào ngày 09/01/2020. Đó là sự phản ứng hợp lý để bảo vệ quyền của mình. Ngay đêm hôm xảy ra vụ việc, giữa đêm, toàn thôn lại bị cắt điện (điện chiếu sáng, mạng internet), sự cô lập và những dấu hiệu bất thường đặt tính mạng những con người sống tại thôn Hoàng (nhất là gia đình ông Kinh) trong sự rủi ro lớn về mạng sống. Và cảnh sát lại đột nhập trái phép với súng ống, đông đảo lực lượng vào gia đình ông Kinh và một số hộ dân khác nên việc người dân bảo vệ ông Kinh là cần thiết. Quyền bất khả xâm phạm của họ đã bị xâm phạm trước với nguy cơ kinh hoàng chết chóc sẽ xảy ra. Và thực tế, tại phiên tòa cũng như những lần khai

²⁹ <https://www.rfa.org/vietnamese/news/vietnamnews/dozens-of-vietnamese-citizens-file-killing-demouncement-of-dong-tam-le-dinh-kinh-01222020075835.htm>

trước đó, các bị cáo không ít lần thú nhận họ chỉ muốn “bảo vệ bố của mình” – ông Kinh trước sự tấn công của cảnh sát tại chính nơi ở của gia đình.

Cho đến nay, mặc cho những nỗ lực của các luật sư bào chữa cho các bị cáo, kế hoạch 419A vẫn im lìm trong sự nghi ngờ. Lý do “bảo mật” không đủ thuyết phục cho những quyền cơ bản của người dân Đồng Tâm đã bị vi phạm trong ngày 09/01/2020.

2.1.3. Quyền không bị tra tấn và quyền được đối xử nhân đạo

2.1.3.1. Quyền không bị tra tấn

- Công ước quốc tế các quyền dân sự, chính trị

Điều 7.

“Không ai có thể bị tra tấn, đối xử hoặc trừng phạt một cách tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ thấp nhân phẩm. Đặc biệt, không ai có thể bị sử dụng để làm thí nghiệm y học hoặc khoa học mà không có sự đồng ý tự nguyện của người đó.”

- Hiến pháp năm 2013

Khoản 1, Điều 20: “Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm”.

- Bộ Luật Tố tụng Hình sự

Điều 10. Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về thân thể

“Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể. Không ai bị bắt nếu không có quyết định của Tòa án, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát, trừ trường hợp phạm tội quả tang.

Việc giữ người trong trường hợp khẩn cấp, việc bắt, tạm giữ, tạm giam người phải theo quy định của Bộ luật này. Nghiêm cấm tra tấn, bức cung, dùng nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, tính mạng, sức khỏe của con người.”

- Luật thi hành tạm giữ, tạm giam năm 2015

Khoản 3 Điều 4. Nguyên tắc quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam

3. Bảo đảm nhân đạo; không tra tấn, truy bức, dùng nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của người bị tạm giữ, người bị tạm giam.

Khoản 1 Điều 8. Những hành vi bị nghiêm cấm

1. Tra tấn, truy bức, dùng nhục hình; các hình thức đối xử, trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo, hạ nhục con người hoặc bất kỳ hình thức nào khác xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của người bị tạm giữ, người bị tạm giam.

Quyền không bị tra tấn một trong những quyền tuyệt đối hiếm hoi đã được quy định cụ thể trong Công ước về các quyền dân sự, chính trị và được nội luật hóa trong không ít các văn bản pháp luật tại Việt Nam. Theo đó, các yếu tố cơ bản cấu thành hành vi tra tấn bao gồm:

- Mức độ nghiêm trọng của sự đau đớn và chịu đựng về thể chất hoặc tinh thần
- Hành vi do cơ quan công quyền gây ra hoặc tán đồng
- Ý định chủ quan (lỗi cố ý) của chủ thể gây ra hành vi nhằm hướng đến một mục đích cụ thể (để nạn nhân thú tội, để lấy thông tin...)
- Sự đau đớn hoặc chịu đựng không phải xuất phát từ các chế tài, hình phạt hợp pháp.

Ở đây, rõ ràng có dấu hiệu của việc tra tấn một cách tàn bạo đến từ chính quyền. Việc tra tấn với người dân Đồng Tâm được thực hiện ngay từ khi mâu thuẫn đất đai xuất hiện.

Trong những clip phỏng vấn về lời khai vụ việc, bà Dương Thị Thành (1953) đã nói mình bị đánh đập bắt phải khai ông Lê Đình Kinh (chồng mình) tay cầm lưu đạn (để khớp với bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát đưa ra).³⁰ Việc đánh đập diễn ra nhiều lần, bằng cách tát vào mặt. Việc thực hiện hành vi đó của cơ quan điều tra vừa là một hình thức bức cung nhục hình, vừa là một hình thức tra tấn nặng nề cả về thể xác lẫn tinh thần với bà Thành. Mục đích chính là yêu cầu bà Thành khai những tình tiết như cơ quan điều tra mong muốn. Với một người đã hơn 68 tuổi, việc chịu đựng lấy lời khai nhiều ngày, phải đối mặt với sự đe dọa từ điều tra viên, đánh đập tàn nhẫn, ngay cả khi chồng mình vừa bị bắn chết do cuộc đụng độ với chính quyền là điều vượt ngoài sức chịu đựng của bà Thành. Đó là hành vi tra tấn gây đau đớn về thể xác và ám ảnh lớn về tinh thần.

Không chỉ bà Thành, hình ảnh những người dân khác tại Đồng Tâm bị bắt giam xuất hiện trên sóng truyền hình cũng làm dấy lên nghi ngờ họ đã bị sử dụng bạo lực, tra tấn để ép buộc khai nhận những gì trái với sự thật. Một số người bị bắt giữ đã

³⁰ Link clip bà Thành chia sẻ về việc bị bức cung, tra tấn (09/01/2020):

<https://www.facebook.com/lavietdung/videos/10157994902042328/>

Link clip có phụ đề tiếng anh về lời chia sẻ của bà Thành:

<https://www.facebook.com/thao.gao/videos/vb.100000244510380/3735604353124345/?type=3>

xuất hiện trên chương trình thời sự buổi tối của Đài Truyền hình Việt Nam với khuôn mặt trắng xức, bầm tím, và họ thú tội, đổ lỗi cho ông Lê Đình Kinh đã “xúi giục” họ chống trả và sát hại các chiến sĩ công an. Tất cả những bị cáo “chống đối quyết liệt” nhất theo cáo trạng của Viện Kiểm sát đều xuất hiện với gương mặt thâm tím các vết thương và “cúi đầu nhận tội” trong clip.³¹

Bà Bùi Thị Nối (con gái ông Lê Đình Kinh) cũng khai tại phiên tòa ngày 08/09/2020 rằng khi bà đang bị thương vẫn bị đánh vào chân đau đớn tại đồn Công an Miếu Môn khi lấy cung. Rõ ràng, cơ quan điều tra đã có hành động tra tấn buộc bà Nối phải khai nhận những gì họ muốn.

Trong diễn biến phiên tòa mới nhất vào 09/09/2020, tại phần xét hỏi, Luật sư Đặng Đình Mạnh đã đưa ra câu hỏi: “Tuy vậy, tôi chỉ xin hỏi 1 câu ngắn - quay xuống hàng ghế những người bị truy tố - Tôi hỏi một câu chung với tất cả 29 bị cáo: Nếu những ai CÓ bị tra tấn trong giai đoạn điều tra thì ngồi yên. Nếu những ai KHÔNG bị tra tấn trong giai đoạn điều tra thì vui lòng giơ tay.”. Có 10 người đã giơ tay, nhưng có 19 cánh tay không được giơ lên. Còn nhiều điều đáng nói và lẽ ra nên được khai thác sâu hơn với 19 người còn lại đã không giơ tay. Nhưng điều đó đủ để chứng minh, rõ ràng có quá nhiều nghi vấn về việc phát sinh bạo lực, tra tấn với các bị cáo đối với vụ việc Đồng Tâm.³²

Việc bị tra tấn không chỉ dừng lại ở những đánh đập về thể xác hay hành hạ về tinh thần đến mức ám ảnh mà còn thể hiện ở việc họ bị giam cầm cô lập. Trong một số vụ việc khiếu nại chống lại Uruguay, HRC kết luận rằng việc giam cô lập không ai biết đến (incommunicado detention, tức giam kín, không có sự liên lạc với bên ngoài, còn gọi là “giam giữ cấm cố”) trong “một vài tháng” là cấu thành vi phạm Điều 10 (1). Thời gian ngắn nhất trong số các vụ đó, trong vụ Arzuaga Gilboa kiện Uruguay, HRC đã kết luận rằng có vi phạm là 15 ngày. Đến nay, chưa có khiếu nại nào đề nghị HRC đánh giá về thời hạn giam ngắn hơn. Một vụ giam không ai biết đến trong thời gian 8 tháng đã được Ủy ban kết luận là vi phạm Điều 7 (tra tấn, trừng phạt, đối xử tàn ác, vô nhân đạo hoặc hạ nhục). Nếu theo thời gian của vụ việc, những người dân

³¹ Link clip các bị cáo nhận tội được phát sóng trên VTV:

<https://www.youtube.com/watch?v=L57sir1VD>

³² Tường thuật lại câu hỏi của luật sư tại phiên xét hỏi 09/09/2020:

<https://www.facebook.com/manhdang001/posts/3869593589723810>

đã bị bắt vào ngày 09/01/2020 ngay khi cuộc đụng độ vẫn còn diễn ra. Trong khi đó, tới tận sáng ngày 08/08/2020, các luật sư mới được tiếp xúc thân chủ của mình. Điều đó có nghĩa suốt 8 tháng vừa qua, người dân đã bị “giam cô lập”. Những người bên ngoài cũng không biết được tình trạng của người thân hay thân chủ mình ra sao.³³ Tất cả chỉ “lờ mờ” việc người dân đã bị bắt đi, giam giữ. Còn cụ thể ở đâu, có được liên lạc vào thăm hay không thì đều mù mờ.

2.1.3.2. Quyền được đối xử nhân đạo với những người bị tước tự do

Người bị tước tự do (person deprived of liberty) là khái niệm thường được dùng để chỉ những người do bị áp dụng các biện pháp ngăn chặn hoặc chế tài hành chính hoặc hình sự (bị bắt, tạm giữ, tạm giam, thi hành hình phạt tù, tập trung cải tạo...) mà bị hạn chế quyền tự do đi lại, cư trú và một số quyền tự do khác. Trong diễn biến vụ việc Đồng Tâm, việc 29 người bị bắt và đưa ra truy tố chính là những người bị tước tự do. Những người này cần được đối xử nhân đạo cùng sự tôn trọng nhân phẩm vốn có của con người.

Tuy vậy, việc này không diễn ra hợp lý trên thực tế. Trong biên bản phiên tòa xét xử sơ thẩm vào chiều ngày 07/09 và sáng 08/09/2020, tại lượt xét hỏi ông Lê Đình Công, về việc chịu bức cung, nhục hình “Sau khi bị bắt, ông có bị bức cung, nhục hình gì không?”. Ông Công đã thừa nhận bị đánh “Bị đánh mười ngày như một. Ông Phạm Việt anh dùng dùi cui cao su đánh.” Hành động này vừa thể hiện sự bức cung, nhục hình, tra tấn dã man, vừa cho thấy sự hạ nhục về mặt danh dự, nhân phẩm của người đang bị tạm giam.

2.2. Quyền về xét xử công bằng

Quyền về xét xử công bằng (hay quyền được xét xử công bằng), thực chất là một tập hợp các thủ tục tố tụng nhằm đảm bảo quá trình xét xử được công bằng, trong đó bao gồm các khía cạnh như được bình đẳng trước tòa án, được suy đoán vô tội, bảo đảm quyền bào chữa, sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ, không bị buộc phải nhận tội...

- Công ước quốc tế các quyền dân sự, chính trị

³³ Xác nhận của luật sư Lê Văn Luân được tiếp xúc với thân chủ:
<https://www.facebook.com/HienTheVoHinh/posts/2761598247417276>

1. Mọi người đều bình đẳng trước các toà án và cơ quan tư pháp. Mọi người đều có quyền được xét xử công bằng và công khai bởi một toà án có thẩm quyền, độc lập, không thiên vị và được lập ra trên cơ sở pháp luật để quyết định về lời buộc tội người đó trong các vụ án hình sự, hoặc để xác định quyền và nghĩa vụ của người đó trong các vụ việc phi hình sự. Báo chí và công chúng có thể không được phép tham dự toàn bộ hoặc một phần của phiên toà vì lý do đạo đức, trật tự công cộng hoặc an ninh quốc gia trong một xã hội dân chủ, hoặc vì lợi ích cuộc sống riêng tư của các bên tham gia tố tụng, hoặc trong chừng mực cần thiết, theo ý kiến của toà án, trong những hoàn cảnh đặc biệt mà việc xét xử công khai có thể làm phương hại đến lợi ích của công lý. Tuy nhiên mọi phán quyết trong vụ án hình sự hoặc vụ kiện dân sự phải được tuyên công khai, trừ trường hợp vì lợi ích của người chưa thành niên hay vụ việc liên quan đến những tranh chấp hôn nhân hoặc quyền giám hộ trẻ em.

2. Người bị cáo buộc là phạm tội hình sự có quyền được coi là vô tội cho tới khi hành vi phạm tội của người đó được chứng minh theo pháp luật.

3. Trong quá trình xét xử về một tội hình sự, mọi người đều có quyền được hưởng một cách đầy đủ và hoàn toàn bình đẳng những bảo đảm tối thiểu sau đây:

a) Được thông báo không chậm trễ và chi tiết bằng một ngôn ngữ mà người đó hiểu về bản chất và lý do buộc tội mình;

b) Có đủ thời gian và điều kiện thuận lợi để chuẩn bị bào chữa và liên hệ với người bào chữa do chính mình lựa chọn;

c) Được xét xử mà không bị trì hoãn một cách vô lý;

d) Được có mặt trong khi xét xử và được tự bào chữa hoặc thông qua sự trợ giúp pháp lý theo sự lựa chọn của mình; được thông báo về quyền này nếu chưa có sự trợ giúp pháp lý; và được nhận sự trợ giúp pháp lý theo chỉ định trong trường hợp lợi ích của công lý đòi hỏi và không phải trả tiền cho sự trợ giúp đó nếu không có đủ điều kiện trả;

e) Được đối chất hoặc yêu cầu đối chất những nhân chứng buộc tội mình, và được mời người làm chứng gỡ tội cho mình tới phiên toà và chất vấn họ tại toà với những điều kiện tương tự như đối với những người làm chứng buộc tội mình; f) Được có phiên dịch miễn phí nếu không hiểu hoặc không nói được ngôn ngữ sử dụng trong phiên toà;

g) Không bị buộc phải đưa ra lời khai chống lại chính mình hoặc buộc phải nhận là mình có tội.

2.2.1. Quyền bình đẳng trước tòa án

- Bộ luật tố tụng Hình sự

Điều 26. Tranh tụng trong xét xử được bảo đảm

Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên, người khác có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người bị buộc tội, người bào chữa và người tham gia tố tụng khác đều có quyền bình đẳng trong việc đưa ra chứng cứ, đánh giá chứng cứ, đưa ra yêu cầu để làm rõ sự thật khách quan của vụ án.

Điều này đã được ghi nhận trong các điều 10 và 11 UDHR, Điều 14 của ICCPR và một số điều khác. Quyền bình đẳng trước tòa án và cơ quan tư pháp có thể được hiểu như một biểu hiện cụ thể của nguyên tắc không phân biệt đối xử, nhằm đến đảm bảo rằng các bên tham gia tố tụng được đối xử không có phân biệt đối xử nào.

Nhưng trong vụ án Đồng Tâm, phía các bị cáo và các luật sư bào chữa cho bị cáo liên tục bị gây khó dễ. Nhóm các luật sư bào chữa cho 29 bị cáo đã có Đơn khiếu nại gửi tới Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội vào ngày 07/09/2020. Trong đó, có nêu rõ những khó khăn mà các luật sư đã gặp phải trong suốt quá trình theo đuổi vụ án từ điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử do chính những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng gây ra. Việc thông báo bào chữa cho một số luật sư tham gia bào chữa cho các bị can chậm trễ. Lẽ ra, trong hoàn cảnh đó, phải khắc phục và tạo điều kiện thuận lợi nhất đảm bảo quyền có luật sư của các bị can và gặp gỡ trao đổi thông tin giữa luật sư và thân chủ. Nhưng các luật sư đều không được tiếp xúc riêng với thân chủ trong trại giam mà không có lý do thích hợp. Việc tiếp cận với hồ sơ vụ án sau khi đã điều tra cũng bị hạn chế. Mặc cho các luật sư yêu cầu nhiều lần thì việc tiếp cận vẫn trở nên rất khó khăn.

Thậm chí, đến giai đoạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, tòa án nhân dân thành phố Hà Nội cũng vẫn chậm trễ trong việc cho các luật sư được sao chụp hồ sơ án. Sau nhiều lần đề nghị thì yêu cầu này mới được chấp nhận. Nhưng việc chấp nhận cũng hết sức hạn chế. Hồ sơ vụ án có 2 USB lưu giữ clip, hình ảnh sự việc vào đêm

09/01/2020 nhưng thư ký tòa lại không cho luật sư copy dữ liệu này. 03 ngày trước phiên tòa sơ thẩm diễn ra, các luật sư vẫn không được chấp nhận yêu cầu.

Ngay tại phiên tòa sơ thẩm diễn ra vào ngày 07/09/2020, đội ngũ luật sư tiếp tục phải chịu sự đối xử bất công tới từ Hội đồng xét xử. Khi yêu cầu cho phép luật sư tiếp xúc với thân chủ của mình, Thẩm phán đã bác yêu cầu với lý do “luật sư đã được tiếp xúc với bị cáo trước rồi” nên giờ yêu cầu thì “không cần thiết!”. Xét cả quá trình, bị cáo và luật sư không có lúc nào được trao đổi thông tin một cách đầy đủ với nhau, thậm chí còn bị vi phạm, bị ngăn cấm, bị gây khó khăn. Ngay cả cơ hội hiếm hoi được trao đổi, tiếp xúc cùng nhau trên tòa cũng bị hạn chế. Rõ ràng, 29 người dân Đồng Tâm đã bị “ngăn cách” với luật sư bào chữa cho chính họ một cách vô lý.

Về phía các bị cáo, không một người thân nào của họ được xuất hiện ở phiên tòa. Ngoài Hội đồng xét xử, công an gìn giữ trật tự an ninh, luật sư, viện kiểm sát, những người thực hiện nhiệm vụ khác và một số người được dự thính, ... thì không còn ai khác. Ngay khi phía luật sư yêu cầu cho những người thân của các bị cáo phải được vào dự (mỗi bị cáo được 1-2 người thân) cũng bị tòa từ chối.

Những điều này vi phạm nghiêm trọng nguyên tắc bình đẳng trước tòa án. Tòa phải là người phân xử, đứng giữa để nghe đúng sai và có lý luận một cách hợp lý. Nhưng ở đây, những biểu hiện trong phiên xét xử sơ thẩm đã cho thấy phiên tòa rõ ràng không hề đảm bảo tính bình đẳng giữa các bên. Bị cáo cùng luật sư bào chữa cho quyền lợi của họ luôn bị chèn ép, gây khó khăn một cách phi lý.

2.2.2. Việc nhân trợ giúp pháp lý

Nhận trợ giúp pháp lý được xem là một khía cạnh quan trọng của quyền bình đẳng trước tòa án. Bởi nó cho thấy thực tế một người có thể hoặc không thể tiếp cận được các thủ tục tố tụng hoặc tham gia vào quá trình tố tụng một cách thực chất.

Nhưng trên thực tế, quyền này không hề được đảm bảo. Việc ngăn cản tiếp xúc giữa luật sư và những người dân Đồng Tâm đã chứng minh rõ ràng cho điều đó. Gần như 29 người bị bắt không hề có một trợ giúp pháp lý nào suốt thời gian bị tạm giam. Ngay cả khi đã ra trước phiên tòa, việc xét hỏi giữa Luật sư và thân chủ cũng bị bác bỏ với lý do “không cần thiết” của Thẩm phán, như đã phân tích ở trên.

Việc ngăn cản tiếp xúc giữa luật sư và các bị cáo được viện dẫn lý do rằng các bị cáo đã ký vào giấy từ chối luật sư. Nhưng luật sư Hà Huy Sơn – người tiến hành

bào chữa cho các bị cáo lại xác nhận không có văn bản mời luật sư trước khi các bị cáo từ chối luật sư. Vì vậy, việc ký giấy từ chối luật sư là không có cơ sở pháp luật. Điều này là dấu lên nghi ngại rằng bản thân những người dân Đồng Tâm bị bắt cũng không hề được biết đầy đủ về quyền của mình. Họ có thể đã ký giấy từ chối luật sư trong mơ hồ hoặc sự ép buộc nhất định.

2.2.3. Tòa án có thẩm quyền độc lập, không thiên vị

Điều 10 của UDHR xác định: Mọi người đều bình đẳng về quyền được xét xử công bằng và công khai bởi một toà án độc lập và khách quan để xác định các quyền và nghĩa vụ của họ, cũng như về bất cứ sự buộc tội nào đối với họ. Khoản 1 Điều 14 ICCPR nêu ra ba thuộc tính cần thiết của một cơ quan tư pháp, đó là “có thẩm quyền, độc lập, không thiên vị và được lập ra trên cơ sở pháp luật” (a competent, independent and impartial tribunal established by law).

Vẫn còn rất nhiều tranh cãi liên quan đến thẩm quyền tòa án trong vụ việc Đồng Tâm. Bởi lẽ, mâu thuẫn nảy sinh từ việc đất ở khu vực đồng Sênh có phải là của quốc phòng hay không? Nếu có thì lẽ cần giải quyết ở hệ thống tòa quân sự, hoặc cần có đại diện Bộ Quốc phòng trong phiên tòa để xét xử.

Về tính độc lập và được lập ra trên cơ sở pháp luật, Hội đồng xét xử và các thành phần có liên quan tới phiên tòa về cơ bản đáp ứng tính “được lập ra trên cơ sở pháp luật”. Nhưng tính độc lập rất cần xem xét lại. Theo Thủ tục khai mạc phiên tòa xét xử vụ án hình sự được quy định tại Điều 301 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2018) quy định rất rõ ràng về việc khai mạc phiên tòa hình sự và các quy trình tố tụng sẽ được thực hiện trong phiên tòa hình sự. Nhưng trong việc xét xử sơ thẩm lần này, tòa lại chấp nhận việc trình chiếu một clip dài mô tả lại “rõ ràng, chân thực” vụ việc Đồng Tâm. Trước mỗi phần xét hỏi với bị cáo, Tòa cũng nhắc đi nhắc lại rất nhiều lần: “Bị cáo có nghe rõ clip/xem rõ clip hay không?”. Một clip mang tính định kiến về hình ảnh những người dân kiên quyết chống lại quyết định của chính quyền, và có thái độ chống trả quyết liệt lại được chiếu trước tất cả các phần khác của phiên tòa cho thấy tính độc lập không hề được đảm bảo. Dù sau nhiều lần xét hỏi, không ít bị cáo (Bùi Viết Hiểu, Lê Đình Doanh, ...) đã khẳng định clip bị cắt ghép, chỉnh sửa nhiều, họ không hề nhận tội như clip đã đưa, bị bắt ép phải nói và

khai như vậy; nhưng Hội đồng xét xử vẫn xem đó điếm quan trọng và hỏi đi hỏi lại các bị cáo trong từng lần xét hỏi.³⁴

2.2.4. Tòa xét xử công khai, công bằng

Việc công bằng như đã nói ở trên khó có thể được đảm bảo khi có sự thiên lệch tương đối rõ ràng về quan điếm giữa các bên, và ngay cả trong chính phiên tòa, khi việc xét hỏi của Hội đồng xét xử lại căn cứ trên những clip được phía truy tố đưa ra mà phớt lờ đi lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Trong đoạn 28 Bình luận chung số 32, HRC có nêu rất rõ về tính công khai của phiên tòa: "...Toà án phải cung cấp thông tin về thời gian và địa điếm của phiên tòa cho công chúng và cung cấp những cơ sở đủ để đảm bảo sự tham dự của các thành viên quan tâm trong công chúng, trong thời hạn hợp lý, có tính đến sự liên quan về lợi ích nhất định trong vụ việc."

Trên thực tế việc công khai các thông tin của phiên tòa có thể bị hạn chế nếu như có cơ sở cho rằng liên quan tới các vấn đề an ninh quốc gia, trật tự công cộng, hoặc áp lực dư luận xã hội có thể ảnh hưởng tới công lý. Với một vụ án như Đòng Tâm, mâu thuẫn ban đầu là tranh chấp dân sự đất đai, sau sự kiện 09/01/2020 thì trở thành vụ án hình sự, không phải vấn đề an ninh, chính trị quốc gia. Bản thân trong cáo trạng của Viện kiểm sát khi truy tố, cũng truy tố chủ yếu trên hai tội chính: "Giết người" và "Chống người thi hành công vụ". Đây là những tội phạm thường gặp, thường thấy trong tố tụng hình sự. Chưa kể đến, sự kiện 09/01/2020 còn nhiều điếm gây tranh cãi, bởi vậy việc công khai thông tin một cách chi tiết và cụ thể thông qua báo chí hay mở cửa cho người tham gia phiên tòa hợp pháp là điều cần thiết.

Nhưng theo lời của các luật sư tham gia bào chữa tại phiên tòa và người thân của 29 bị cáo, "Phòng xử chiếm khoảng 50% là cảnh sát tư pháp, an ninh; không có người nhà các bị cáo nào được vào tham dự phiên tòa và cũng không có người dân thường nào được vào phòng xử án.". Việc xuất hiện của báo chí cũng vô cùng ít ỏi, bài đăng hầu như chỉ theo từng mẫu, đoạn của phiên tòa mà không đưa ra cái nhìn tổng thể, để có thể thu thập thông tin về phiên tòa, cần tra cứu nhiều nguồn khác nhau, chủ yếu là từ phía những người tiến hành tham gia bào chữa. Trong lần trả lời phỏng

³⁴ Link phản hồi của các bị cáo:

https://www.facebook.com/permalink.php?story_fbid=10217444238409109&id=1569759542

vấn của Luật Khoa tạp chí ngay vào thời điểm phiên tòa diễn ra, cháu dâu ông Kinh cũng khẳng định họ không được vào phiên tòa với những lý do “không liên quan đến vụ án”,³⁵ “quy định pháp luật Việt Nam” đến từ bộ phận gìn giữ an ninh, trật tự phiên tòa. Những thông tin không được ghi nhận đầy đủ, báo chí bị hạn chế (chỉ có duy nhất Thông tấn xã Việt Nam – cơ quan thông tin của Chính phủ được phép ở quay chụp một vài tư liệu của phiên tòa). Việc này rõ ràng không thể đảm bảo tính khách quan và cụ thể trong theo dõi phiên tòa.³⁶

2.2.5. Giả định vô tội

Điều 13, Bộ luật Tố tụng Hình sự 2013: “Người bị buộc tội được coi là không có tội cho đến khi được chứng minh theo trình tự, thủ tục do bộ luật này quy định và có bản án kết tội của tòa án đã có hiệu lực pháp luật. Khi không đủ và không thể làm sáng tỏ căn cứ để buộc tội, kết tội theo trình tự, thủ tục do bộ luật này quy định thì cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải kết luận người bị buộc tội không có tội”.

Theo khoản 1 Điều 31 Hiến pháp năm 2013 quy định: “Người bị buộc tội được coi là không có tội cho đến khi được chứng minh theo trình tự luật định và có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.”

Khoản 1 Điều 11 UDHR: “Mọi người, nếu bị cáo buộc về hình sự, đều có quyền được coi là vô tội cho đến khi được chứng minh là phạm tội theo pháp luật tại một phiên tòa xét xử công khai mà người đó được bảo đảm những điều kiện cần thiết để bào chữa cho mình. Khoản 2 Điều 14 ICCPR xác định lại nguyên tắc này một cách ngắn gọn hơn: Người bị cáo buộc là phạm tội hình sự có quyền được coi là vô tội cho tới khi hành vi phạm tội của người đó được chứng minh theo pháp luật.”

Soi chiếu với những quy định trên, 29 người dân Đồng Tâm bị bắt luôn là những người vô tội cho đến khi Tòa tuyên án sơ thẩm. Trước khi phiên tòa diễn ra, cần đảm bảo một hoàn cảnh khách quan nhất với các bị cáo. Tuy nhiên, việc truyền thông công khai trên mạng xã hội và những kênh chính thức của cơ quan nhà nước về

³⁵ Link trả lời phỏng vấn Luật Khoa tạp chí của cháu dâu nạn nhân:

<https://www.youtube.com/watch?v=jzKojjaMmOc>

³⁶ Link bài về thành phần trong phiên tòa của Luật sư tham gia bào chữa:

https://www.facebook.com/permalink.php?story_fbid=10217436663459740&id=1569759542

clip được cho là nhận tội của các bị cáo đóng vai trò quan trọng trong vụ án giống như một cách định hướng dư luận. Đoạn clip dài gần 5' mô tả lại hoạt động của người dân Đồng Tâm trong suốt những ngày xảy ra mâu thuẫn, và những lời khai của những người đang bị truy tố về việc họ đã “sai, hối hận”, được viết tắt “Vụ gây rối ở Đồng Tâm: Lời khai của Lê Đình Công và các đối tượng”, trình chiếu trên phương tiện đại chúng, kênh thông tin thời sự quốc gia đã dường như mặc định rằng 29 người kia chắc chắn có tội. Chưa kể đến những đoạn clip còn bị cắt ghép để gây hiểu lầm, dùng hình thức gạch chéo giữa màn hình khi chiếu clip, hay lời dẫn của MC: “...để thấy rõ bản chất côn đồ, bạo lực, chống đối pháp luật đến cùng của nhóm đối tượng...” đều là sự quy kết tội một cách vội vàng và không hợp pháp. Điều này còn xâm phạm đến quyền được tôn trọng danh dự, nhân phẩm của những người đang bị tạm giam, của bị cáo. Trước khi phiên tòa có kết luận cuối cùng, cần phải hạn chế những phán quyết trước về kết quả của phiên tòa. Và nghĩa vụ đảm bảo điều đó đến từ cơ quan chức năng, đến từ chính quyền. Nhưng trong việc tường thuật lại những tin tức về Đồng Tâm, chính chính quyền lại tạo ra một “phán quyết trước về kết quả phiên tòa” trong dư luận xã hội.³⁷

Quyền được giả định vô tội còn tiếp tục bị vi phạm khi trên tòa, như đã phân tích, liên tục trình chiếu các clip cắt ghép về việc các bị cáo đã nhận tội. Tòa không ngừng hỏi những câu hỏi yêu cầu các bị cáo bày tỏ suy nghĩ đó của mình về việc đã khai nhận như trong clip. Điều này không đúng với trình tự thủ tục của một phiên tòa xét xử hình sự theo quy định của pháp luật và cũng chứng tỏ rằng tòa đã có sự thiên kiến trong việc xét xử, không tôn trọng quyền giả định vô tội của các bị cáo.

2.2.6. Các quyền của người bị buộc tội

Khoản 3, điều 14 của ICCPR đã nêu rõ những quyền của người bị buộc tội trong một vụ án hình sự

“3. Trong quá trình xét xử về một tội hình sự, mọi người đều có quyền được hưởng một cách đầy đủ và hoàn toàn bình đẳng những bảo đảm tối thiểu sau đây:

a) Được thông báo không chậm trễ và chi tiết bằng một ngôn ngữ mà người đó hiểu về bản chất và lý do buộc tội mình;

³⁷ Link bản tin thời sự VTV24 đưa tin về vụ việc Đồng Tâm:
https://www.youtube.com/watch?v=L57sir1VD_o

b) Có đủ thời gian và điều kiện thuận lợi để chuẩn bị bào chữa và liên hệ với người bào chữa do chính mình lựa chọn;

c) Được xét xử mà không bị trì hoãn một cách vô lý;

d) Được có mặt trong khi xét xử và được tự bào chữa hoặc thông qua sự trợ giúp pháp lý theo sự lựa chọn của mình; được thông báo về quyền này nếu chưa có sự trợ giúp pháp lý; và được nhận sự trợ giúp pháp lý theo chỉ định trong trường hợp lợi ích của công lý đòi hỏi và không phải trả tiền cho sự trợ giúp đó nếu không có đủ điều kiện trả;

e) Được thẩm vấn hoặc yêu cầu thẩm vấn những nhân chứng buộc tội mình, và được mời người làm chứng gỡ tội cho mình tới phiên tòa và thẩm vấn họ tại tòa với những điều kiện tương tự như đối với những người làm chứng buộc tội mình;

f) Được có phiên dịch miễn phí nếu không hiểu hoặc không nói được ngôn ngữ sử dụng trong phiên tòa;

g) Không bị buộc phải đưa ra lời khai chống lại chính mình hoặc buộc phải nhận là mình có tội.”

Bộ luật tố tụng Hình sự Việt Nam

Điều 61. Bị cáo

1. Bị cáo là người hoặc pháp nhân đã bị Tòa án quyết định đưa ra xét xử. Quyền và nghĩa vụ của bị cáo là pháp nhân được thực hiện thông qua người đại diện theo pháp luật của pháp nhân theo quy định của Bộ luật này.

2. Bị cáo có quyền:

a) Nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế; quyết định đình chỉ vụ án; bản án, quyết định của Tòa án và các quyết định tố tụng khác theo quy định của Bộ luật này;

b) Tham gia phiên tòa;

c) Được thông báo, giải thích về quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều này;

d) Đề nghị giám định, định giá tài sản; đề nghị thay đổi người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người giám định, người định giá tài sản, người phiên dịch, người dịch thuật; đề nghị triệu tập người làm chứng, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người giám định, người định giá tài sản, người tham gia tố tụng khác và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng tham gia phiên tòa;

- d) Đưa ra chứng cứ, tài liệu, đồ vật, yêu cầu;
- e) Trình bày ý kiến về chứng cứ, tài liệu, đồ vật liên quan và yêu cầu người có thẩm quyền tiến hành tố tụng kiểm tra, đánh giá;
- g) TỰ bào chữa, nhờ người bào chữa;
- h) Trình bày lời khai, trình bày ý kiến, không buộc phải đưa ra lời khai chống lại chính mình hoặc buộc phải nhận mình có tội;
- i) Đề nghị chủ tọa phiên tòa hỏi hoặc tự mình hỏi người tham gia phiên tòa nếu được chủ tọa đồng ý; tranh luận tại phiên tòa;”

- CỤ thể:

- Có đủ thời gian và điều kiện để chuẩn bị bào chữa và liên hệ với người bào chữa do chính mình lựa chọn

Việc đưa ra lý do bắt giữ người theo cơ quan Công an trong sự kiện ngày 09/01/2020 vẫn còn nhiều tranh cãi về nguyên nhân chính xác của cuộc xô xát giữa chính quyền và người dân, về việc ai là phía đã tấn công trước ở đây.

Điều quan trọng, là dù bị bắt vì lý do gì, ngay sau đó, người bị bắt giữ cần được đảm bảo có đủ thời gian và điều kiện để chuẩn bị bào chữa và liên hệ với người bào chữa do chính mình lựa chọn. Tuy nhiên, ngay sau khi bị bắt, những người dân Đồng Tâm đã bị hạn chế khả năng tiếp xúc luật sư của mình. Việc gặp gỡ giữa luật sư và người bị giam giữ không được diễn ra cho đến tận khi họ hầu tòa. Không chỉ vậy, ngay sau khi bị bắt, những người dân Đồng Tâm đã ký vào bản cam kết từ bỏ việc có luật sư bào chữa. Trong khi những người dân Đồng Tâm đều là những người nông dân, quanh năm bán mặt cho đất bán lưng cho trời, hiểu biết hạn chế. Điều này làm dấy lên những nghi ngờ về việc những người bị bắt giữ đều không được phổ biến đầy đủ về quyền được bào chữa và có luật sư của mình, nên họ không biết, không có đủ thời gian để tiếp xúc luật sư của mình. Bởi việc từ chối luật sư được tất cả 25 bị cáo thực hiện trong cùng một khoảng thời gian ngắn, ngay sau khi bị bắt, mà trình độ hiểu biết pháp luật của các bị cáo như đã nhắc tới ở trên hạn chế. Chưa kể, thủ tục từ chối luật sư cũng không hợp lý. Thực tế, cơ quan điều tra chưa chỉ định luật sư cho bị cáo, bị cáo chưa biết ai bào chữa cho mình, thì không có lý do nào để từ chối luật sư, và cũng không rõ ràng họ từ chối ai. Thời điểm phiên tòa diễn ra, có những bị cáo đã

không đồng ý với kết luận điều tra và cáo trạng của Viện kiểm sát (Lê Đình Công, Bùi Viết Hiểu, ...) nên càng không hợp lý việc từ chối luật sư của các bị cáo.

Mặt khác, trừ thời gian lên tòa với phiên sơ thẩm, từ khi bị bắt giữ trong sự kiện 09/01/2020 đến tận ngày 07/09/2020, những người bị bắt giữ liên tục bị hạn chế tối đa khả năng tiếp xúc với luật sư của mình. Ngay tại thời điểm phiên tòa diễn ra, việc tiếp xúc với luật sư cũng bị ngăn cản một cách mạnh mẽ, thô bạo từ những người điều hành phiên tòa. Điều này thật vô lý. Không có một lý do khách quan và hợp lý cho việc ngăn cản và hạn chế gặp gỡ, trao đổi cùng luật sư của những người bị bắt. Là đối tượng yếu thế trong tiến trình tố tụng, những người dân Đồng Tâm cần được giúp đỡ bằng kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn của luật sư bào chữa. Việc tiếp xúc hai bên vì thế rất cần thiết. Thậm chí theo quy định của đoạn 34, Bình luận chung số 32, việc tiếp xúc này còn phải tạo điều kiện nhanh chóng. Việc kiểm soát của cảnh sát cũng chỉ dừng lại “trong tầm nhìn, ngoài tầm nghe”.

Tại phiên tòa, Luật sư Đặng Đình Mạnh đề nghị HĐXX cho các luật sư tiếp xúc với thân chủ tại phiên tòa nhưng chủ tọa không đồng ý vì các luật sư đã có nhiều thời gian tiếp xúc trước phiên tòa rồi nên không cần thiết phải tiếp xúc tại phiên tòa nữa. Khi Luật sư Nguyễn Hà Luân phản đối quyết định của Chủ tọa phiên tòa vì quyết định này là vi phạm quy định của Bộ luật tố tụng về quyền tiếp xúc thân chủ của luật sư tại phiên tòa. Luật sư Lê Văn Hòa và các luật sư khác xin phát biểu tiếp nhưng Chủ tọa phiên tòa kết thúc phần thủ tục, chuyển sang phần xét hỏi.

Ngay trước một phiên tòa quan trọng, có tính ảnh hưởng đến tính mạng của chính mình, những người dân Đồng Tâm bị bắt cũng không được tiếp cận và trao đổi cùng luật sư một cách cặn kẽ. Chưa kể đến hàng loạt những khó khăn của luật sư trong quá trình nghiên cứu vụ án, vi phạm thủ tục tố tụng hình sự nghiêm trọng sẽ được phân tích về sau.³⁸

- Quyền đối chất, yêu cầu đối chất những nhân chứng buộc tội mình và mời người làm chứng gỡ tội cho mình

Để tạo ra sự bình đẳng và không thiên lệch về chứng cứ cho cả hai bên, phiên tòa xuất hiện những nhân chứng buộc tội và gỡ tội cho bị cáo là điều bình thường và

³⁸ Link tường thuật về việc hạn chế tiếp xúc giữa luật sư và bị cáo:
<https://www.facebook.com/HienTheVoHinh/posts/2761049244138843>

cần thiết, nhất là trong những vụ án nghiêm trọng thu hút được sự quan tâm của đông đảo dư luận như vụ Đồng Tâm. Nhưng thành phần phiên tòa sơ thẩm cho thấy ngoài luật sư gỡ tội cho các bị cáo thì không có thêm một ai có thể gỡ tội cho họ. Tất cả những người xuất hiện trong phiên tòa: Hội đồng xét xử, Viện Kiểm sát, Đại diện người bị hại đều ở thế “buộc tội” các bị cáo. Việc người thân hay không một ai khác trong đêm 09/01/2020 xuất hiện trong phiên tòa, tất cả đều là bị cáo đã cho thấy sự không bình đẳng trong việc luận tội tại phiên tòa. Ngay cả những thành phần cần giữ sự trung lập nhất trong phiên tòa: Hội đồng xét xử cũng bộc lộ những dấu hiệu đáng nghi ngại định kiến về các bị cáo.

- Không bị buộc phải đưa ra lời khai chống lại chính mình hoặc buộc phải nhận là mình có tội

Theo điểm d khoản 3 điều 14 ICCPR, không người nào bị buộc phải đưa ra lời khai chống lại chính mình hoặc buộc nhận là mình có tội. Điều này không chỉ đơn giản là người bị truy tố không nhất thiết phải trả lời hay chủ động khai nhận những thông tin chống lại mình. Mà còn là sự đảm bảo ở sự chủ động của chính quyền. Không được có sự can thiệp trực tiếp hay gián tiếp ở cả tinh thần, tâm lý và thể chất với những người bị truy tố hay bức ép họ nhận tội. Vì thế, bầu không khí trong tòa án phải là bầu không khí trong sạch nhất, minh bạch nhất, khách quan nhất. Nhưng việc trình chiếu những clip nhận tội bị cắt ghép, chỉnh sửa ngay trước mỗi phần xét hỏi, giống như một sự “cảnh cáo” trước đến từ chính quyền rằng những đang bị truy tố đã thực sự thực hiện hành vi thủ ác và họ đã nhận tội. Nếu giờ họ khai khác đi “những gì chiếu trong clip” phải chăng sẽ là kẻ lật lọng đáng lên án? Những áp lực vô hình từ thân nhân người bị hại, người tham dự phiên tòa, Viện kiểm sát sau khi xem xong clip sẽ là một áp lực lớn dễ khiến bị cáo rơi vào tâm lý sợ hãi. Tiếp tục những phân tích về việc họ không được tiếp xúc và trao đổi với luật sư từ đầu, càng có căn cứ để cho rằng việc phát clip như vậy sẽ khiến các bị cáo dễ rơi vào dằn vặt, ám ảnh với chính những gì mình đã nói, về những việc thậm chí trên thực tế mình không làm như vậy. Trong phiên tòa sơ thẩm, có một cảm giác đơn lẻ và bị cô lập từ các bị cáo.

Điều 14 của ICCPR còn ghi nhận việc những lời khai được khai thác thông qua việc bức cung, nhục hình, tra tấn hay trừng phạt, đối xử tàn ác, vô nhân đạo sẽ không được coi là chứng cứ, trừ việc làm bằng chứng cho việc tra tấn hay những đối xử khác

trái quy định. Lật lại vấn đề khi Luật sư hỏi có bao nhiêu bị cáo đã bị tra tấn, nhục hình, có đến 19 người không giơ tay. Điều đó có nghĩa có đến ít nhất 19 người khi khai nhận hành vi và khi bị chiếu clip (khả năng) đã bị sử dụng tra tấn, nhục hình. Và theo quy định thông thường, cần phải xem xét tính hợp pháp của các lời khai nhận đó trong cáo trạng. Nhưng Hội đồng xét xử lại không có động thái nào khác trước những câu hỏi và hành động thay câu trả lời đó của các bị cáo. Trong trường hợp này, theo đoạn 41 của Bình luận chung số 32, nhà nước cần có trách nhiệm phải chứng minh rằng những lời khai của bị cáo Đồng Tâm là do họ tự nguyện trình bày, không phải do tra tấn, nhục hình. Có điều việc này đã không được thực hiện tại phiên tòa Sơ thẩm và cũng không được xem xét kỹ lưỡng từ phiên tòa sơ thẩm 29 bị cáo.³⁹

2.3. Quyền được bồi thường

Việc thực hiện hành vi bạo lực, tra tấn thường xuyên diễn ra. Vào ngày 15/04/2017, ông Lê Đình Kinh cùng 3 người khác được Công an TP Hà Nội mời đại diện xã Đồng Tâm đến đo đạc ranh giới giữa phần “đất quân sự” và “đất nông nghiệp”. Khi bốn đại diện của dân làng đến nơi, họ bị bắt giữ và lôi đi mà không hề có lệnh bắt bằng văn bản. Trong lần đó ông Kinh, đã bị gãy một chân. Ngay sau khi được thả về, ông Kinh đã làm đơn tố giác một cán bộ đánh gãy chân mình. Nhưng phía Công an phản đối cho rằng việc đó là do “mà do quá trình giằng co giữa lực lượng thực thi nhiệm vụ và gia đình ông Kinh dẫn đến việc đáng tiếc như vậy”. Dù còn nhiều mâu thuẫn khó lý giải về nguyên nhân dẫn đến việc ông Kinh bị gãy chân, thì bản thân Công an cũng thừa nhận do “quá trình giằng co” giữa hai bên gây nên sự việc trên. Đặt trong tương quan sức mạnh của một nhóm 3 người trong tình thế bị động, lại là người cao tuổi, với một bên là một nhóm chính quyền, có kế hoạch từ trước, có kỹ năng nghiệp vụ, rõ ràng, cần có sự bồi thường từ cơ quan nhà nước khi đã gây ra thiệt hại dành cho người dân. Trên thực tế, không hề có cuộc thăm hỏi hay động thái chia sẻ nào đến từ chính quyền với sự việc mà họ cho là “đáng tiếc” nêu trên. Chỉ duy nhất có Chủ tịch thành phố Hà Nội Nguyễn Đức Chung thăm hỏi và tặng ông Kinh một chiếc xe lăn. Ngay tại thời điểm họp Quốc hội diễn ra, khi bị chất

³⁹ Xem thêm tại:

<https://www.facebook.com/100004071020909/posts/2218364091642603/?sfnsn=mo&extid=IVKEZpKRxnTc2qMy>

vấn về vấn đề này, đại diện Công an không hề có phản hồi lại với Đại biểu Quốc hội. Việc lập lò trong quan điểm và trả lời quá muộn sau khi sự việc đã xảy ra khiến dư luận càng nảy sinh thêm nhiều nghi vấn.⁴⁰

⁴⁰ Vụ việc được cụ Kinh kể lại: <https://www.bbc.com/vietnamese/vietnam-40320819>
Phiên chất vấn trong kỳ họp Quốc hội: <https://vietnamnet.vn/vn/thoi-su/quoc-hoi/dai-ta-dao-thanh-hai-cong-an-hn-khong-danh-gay-chan-ong-le-dinh-kinh-409415.html>
Việc ông Kinh được chữa trị và xuất viện: <https://vietnamnet.vn/vn/thoi-su/vu-dong-tam-my-duc-cu-le-dinh-kinh-xuat-vien-370685.html>

KẾT LUẬN

Có thể thấy, việc tranh chấp đất đai tại khu vực Đồng Tâm kéo dài nhiều năm với những vi phạm nghiêm trọng về nhân quyền, đặc biệt trong sự kiện bạo lực ngày 09/01/2020. Không chỉ là quyền một cá nhân, mà quyền của một tập thể, quyền của rất nhiều người dân khác nhau đã bị vi phạm một cách trắng trợn tới từ các hành động của cơ quan có thẩm quyền. Những quyền căn bản nhất như quyền được sống, quyền bất khả xâm phạm về thân thể, quyền không bị tra tấn, ... bị vi phạm dẫn đến hàng loạt các quyền khác cũng bị vi phạm nặng nề. Những điều này không có sự lý giải nào khác ngoài việc làm ngơ và cố tình đến từ các cơ quan có thẩm quyền.

Đứng trước mâu thuẫn tranh chấp, chính quyền cần có một thái độ tích cực và cầu thị để giải quyết bằng mọi cách tốt nhất trong khả năng có thể mâu thuẫn đó. Việc sử dụng vũ trang chỉ là biện pháp cuối cùng bức thiết không còn cách nào khác. Nhưng sự việc 09/01/2020 cho thấy, hoàn toàn không có một sự nỗ lực hòa giải hòa bình nào trước khi xảy ra vụ đụng độ thương tâm. Nhất là hậu quả sau đó, có đến 4 người thiệt mạng (1 dân thường: ông Lê Đình Kinh và 3 chiến sĩ công an). Những vi phạm về nhân quyền kéo dài trong suốt hàng năm trời từ khi tranh chấp đất Đồng Sinh nổ ra. Cho đến khi 29 người dân bị giam giữ sau khung sắt nhà giam, bị đưa ra trước phiên tòa xét xử, vẫn có những hành động vi phạm nhân quyền thô bạo lên những người lẽ ra phải được hưởng sự bình đẳng và công minh nhất từ tòa án. Từ dự kiến xem xét trong 10 ngày, vụ án đã được gói gọn trong chưa đầy một tuần lễ, mặc cho hàng loạt những mâu thuẫn chưa được giải quyết. Không có một trình tự tố tụng nào tôn trọng quyền con người lại “vội vã muốn tuyên án tử hình”, và không một phiên tòa công minh nào khi tồn tại những nghi ngờ hợp lý vẫn nhất quyết tuyên án, không đồng ý trả hồ sơ điều tra lại từ đầu. Những diễn biến của phiên tòa càng khiến dư luận thêm hoài nghi về sự trung lập, ý nghĩa của hệ thống tòa án. Những nỗ lực cho một nền tư pháp trong sạch, minh bạch, khách quan không được thể hiện trong phiên tòa xét xử vụ việc ngày 09/01/2020 tại Đồng Tâm.

Phân tích tranh chấp đất đồng Sinh và lưu tâm trong vụ việc 09/01/2020, nhóm nghiên cứu tập trung nhìn nhận dưới góc độ pháp luật Việt Nam và soi chiếu với luật nhân quyền quốc tế. Để đảm bảo sự đánh giá khách quan nhất, công tâm nhất, các sự kiện được thống nhất đánh giá theo các quy định trong nước và quốc tế về nhân

quyền. Những tình tiết khác khó xác thực bằng nguồn tin cụ thể sẽ không được nhắc đến trong nghiên cứu. Đồng thời, những vấn đề liên quan đến nội dung cụ thể của vụ việc cũng sẽ không được nhắc đến. Các đánh giá tập trung chủ yếu ở hình thức, thủ tục với các dấu hiệu vi phạm nhân quyền.

Hành trình tôn trọng và bảo đảm quyền con người không bao giờ là dễ dàng, nhưng sẽ chẳng có được nếu không có sự đấu tranh và tôn trọng. Pháp luật trong nước hay quốc tế đều có những quy định tương thích nhau về nhân quyền. Nhưng thực tế lại không được thể hiện và tôn trọng qua những vụ việc cụ thể, mà mới nhất và không kém phần nhức nhối chính là vụ việc xảy ra tại thôn Hoàn, Đông Tâm, Hà Nội. Một lần nữa, những yêu cầu về nhân quyền và đảm bảo quyền con người lại được đặt ra đầy dãn vật, bức thiết.

Phụ lục tra cứu thông tin

1. Văn bản từ phía nhà nước:

Chủ tịch TP Hà Nội Nguyễn Đức Chung, Bản cam kết ngày 22/04/2017 tại
Đông Tâm: <https://vov.vn/xa-hoi/ong-nguyen-duc-chung-cam-ket-khong-truy-cuu-hinh-su-toan-dan-dong-tam-616409.vov>

Thanh tra Chính phủ, Văn bản số 611/TB-TTCP, Thông báo kết quả rà soát, kiểm tra tính chính xác, hợp pháp của Kết luận thanh tra số 2346/KL-TTTP-P5 ngày 19/7/2017 của Thanh tra thành phố Hà Nội: http://www.thanhtra.gov.vn/ct/news/Lists/KetLuanThanhTra/View_Detail.aspx?ItemID=112)

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP Hà Nội, Bản Kết luận điều tra vụ án hình sự - Đề nghị truy tố số 210/KLĐT-PC01(Đ3) về vụ án Giết người, chống người thi hành công vụ, xảy ra ngày 09/01/2020 tại thôn Hoàn, Đông Tâm, Mỹ Đức, Hà Nội:

<https://danluat.thuvienphapluat.vn/toan-bo-dien-bien-phien-xet-xu-vu-an-gay-roi-tai-dong-tam-188823.aspx>

Viện kiểm sát Nhân dân TP Hà Nội, Cáo trạng truy tố số 241/CT-VKS-P2 truy tố 29 bị can về tội giết người và chống người thi hành công vụ:

<https://danluat.thuvienphapluat.vn/toan-bo-dien-bien-phien-xet-xu-vu-an-gay-roi-tai-dong-tam-188823.aspx>

2. Văn bản từ phía người dân và luật sư:

Tâm thư người dân Đông Tâm gửi tới Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành TW ĐCSVN (Khóa XII): <https://baotienngan.com/2018/04/19/nguoi-dan-dong-tam-gui-tam-thu-toi-hoi-nghi-trung-uong-7/>

Đơn tố giác tội phạm của bà Dư Thị Thành gửi BCA ngày 03/03/2020: https://www.facebook.com/permalink.php?story_fbid=133684984833585&id=107429177459166

Đơn Kiến nghị trước ngày xét xử của nhóm luật sư Đông Tâm được gia đình các bị can mời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các bị can tại phiên tòa sơ thẩm:

<https://www.facebook.com/levanhua256/posts/2713962145515503>

Luận cứ Bào chữa cho 4 bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm vụ án Đồng Tâm ngày 09/09/2020: <https://www.facebook.com/levanhhoa256/posts/2718819101696474>

3. Video:

Ông Lê Đình Kinh, Quan điểm của người dân về đất Đồng Sinh, đăng tải ngày 16/04/2017:

<https://www.youtube.com/watch?v=INB5LiLpYPE&fbclid=IwAR2tGeoFWvI1GHIQ N0p59PekrjxWKWRkljxGx7dkCz4SVERMswErBjf-Mb0>

VTC1, Bản tin ghi lại phần tranh luận của người dân tại Buổi công bố Dự thảo kết luận thanh tra, đăng tải ngày 07/07/2017:

https://www.youtube.com/watch?v=DgoSUz7S_o&fbclid=IwAR2tGeoFWvI1GHIQ N0p59PekrjxWKWRkljxGx7dkCz4SVERMswErBjf-Mb0

VTV24, Bản tin thời sự đưa tin về vụ việc Đồng Tâm: https://www.youtube.com/watch?v=L57sir1VD_o

Link clip có phụ đề tiếng anh về lời chia sẻ của bà Dư Thị Thành về việc bị tra tấn, ép cung:

<https://www.facebook.com/thao.gao/videos/vb.100000244510380/3735604353124345/?type=3>

Luật Khoa tạp chí, Bài trả lời phỏng vấn của cháu dâu ông Lê Đình Kinh: <https://www.youtube.com/watch?v=jzKojjaMmOc>